

Số:144 /TLG-HCNS

Hà Nội, ngày 01 tháng 04 năm 2026

V/v : Nghị quyết và biên bản họp ĐHĐCĐ
thường niên năm 2026

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty: Tổng công ty Thăng Long – CTCP
2. Mã chứng khoán: TTL
3. Trụ sở chính: Số 72 đường Nguyễn Chí Thanh, phường Láng, thành phố Hà Nội.
4. Văn phòng giao dịch: Tầng 5, tòa nhà Tasco, lô HH2-2, đường Phạm Hùng, Phường Từ Liêm, thành phố Hà Nội
5. Điện thoại: 091.555.43.42 Email: tongthanglong.tlg@gmail.com
6. Người thực hiện công bố thông tin: Ông Trần Duy Hưởng-Người được ủy quyền CBTT
7. Loại thông tin công bố ☒ 24h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☐ Bình thường
8. Nội dung của thông tin công bố:
Tổng công ty Thăng Long – CTCP công bố:
Nghị quyết và biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
9. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty:
<http://www.tlg.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- TGD (để b/c);
- Website;
- Lưu: VT, P.HCNS

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT



Trần Duy Hưởng

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

I. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM

Vào hồi: 14 giờ 30 ngày 31/3/2026, tại Tầng 22, Tòa nhà Tasco, lô HH2-2, đường Phạm Hùng, phường Từ Liêm, TP. Hà Nội, Tổng công ty Thăng Long - CTCP (“**Tổng công ty**”) có Mã số doanh nghiệp: 0100105020, Địa chỉ trụ sở chính: Số 72 Nguyễn Chí Thanh, phường Láng, thành phố Hà Nội, Việt Nam đã tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (Sau đây gọi tắt là “**Đại hội/ĐHĐCĐ**”).

II. BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG THAM DỰ ĐẠI HỘI

Ông Nguyễn Minh Tú, Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông đọc Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội có mặt tại thời điểm khai mạc (lúc 14h45 ngày 31/3/2026), kết quả như sau:

- Tổng số cổ đông của Tổng công ty là 336 cổ đông, tương đương với 41.908.000 cổ phần của Tổng công ty (Theo Danh sách cổ đông chốt ngày 27/02/2026 của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam lập và cung cấp), trong đó Tổng số cổ đông có quyền biểu quyết là 335 cổ đông, tương đương với 41.853.700 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết (sau khi đã loại 54.300 cổ phiếu quỹ của Tổng công ty).
- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội là 15 cổ đông đại diện cho 39.880.910 cổ phần, chiếm 95,29% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.

Trong đó:

- Tổng số cổ đông trực tiếp tham dự: 10 cổ đông
- Tổng số cổ đông uỷ quyền: 05 cổ đông

(Đến thời điểm bỏ phiếu, số lượng cổ đông tham dự/ủy quyền tham dự Đại hội là: 15 cổ đông, đại diện cho 39,880,910 cổ phần, chiếm 95.29% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty).

Như vậy, theo quy định tại khoản 1, Điều 145 Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ của Tổng công ty, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty đủ điều kiện tiến hành.

III. CHƯƠNG TRÌNH VÀ NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Giới thiệu Chủ tọa và Đoàn Chủ tịch

Ban tổ chức Đại hội giới thiệu Chủ tọa, Đoàn Chủ tịch của Đại hội, gồm các Ông/Bà có tên sau:

Ông Vũ Anh Tuấn Chủ tịch HĐQT - Chủ tọa Đại hội

Ông Nguyễn Việt Hà Thành viên HĐQT - Thành viên Đoàn Chủ tịch

Ông Trần Tiến Dũng Thành viên HĐQT - Thành viên Đoàn Chủ tịch

Chủ tọa và Đoàn chủ tịch Đại hội nhận nhiệm vụ và thực hiện quyền điều hành Đại hội.

2. Chỉ định Thư ký:

Ông Vũ Anh Tuấn, Chủ tọa Đại hội, chỉ định Thư ký Đại hội là Bà Nguyễn Như Quyên.

Thư ký nhận và thực hiện nhiệm vụ tại Đại hội.

3. Thông qua Quy chế tổ chức và biểu quyết Đại hội, Thông qua chương trình đại hội và thành phần Ban kiểm phiếu.

3.1. Thông qua Quy chế tổ chức và biểu quyết Đại hội

Việc biểu quyết thông qua Quy chế tổ chức và biểu quyết Đại hội được thực hiện theo hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

Kết quả: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua Quy chế tổ chức và biểu quyết Đại hội.

3.2. Thông qua Chương trình Đại hội

Việc biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội được thực hiện theo hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

Kết quả: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua Chương trình Đại hội.

3.3. Thông qua Ban kiểm phiếu:

Chủ tọa giới thiệu thành phần Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết thông qua gồm các ông/bà có tên sau đây:

| STT | Họ và tên | Chức vụ |
|-----|------------------------|---------------------------|
| 1. | Ông Nguyễn Minh Tú | Trưởng ban kiểm phiếu |
| 2. | Bà Nguyễn Thị Ngọc Nga | Thành viên ban kiểm phiếu |
| 3. | Ông Vũ Bảo Khánh | Thành viên ban kiểm phiếu |

Các cổ đông không ứng cử, đề cử bổ sung và không có ý kiến phản đối danh sách bầu ban Kiểm phiếu do chủ tọa đề cử. Đại hội đã tiến hành thông qua thành phần Ban kiểm phiếu theo hình thức giơ thẻ biểu quyết.

Kết quả: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã nhất trí thông qua thành phần Ban Kiểm phiếu.

4. Nội dung các Báo cáo, tờ trình của Đại hội

Tại Đại hội, Đoàn chủ tịch, Ban Kiểm soát đã trình bày các Báo cáo, Tờ trình như sau:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026;
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026;
- Tờ trình số 01/TTr-HĐQT ngày 09/3/2026 của Hội đồng quản trị về việc thông qua một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông
- Tờ trình số 02/TTr-BKS ngày 09/3/2026 của Ban Kiểm soát về việc thông qua danh sách đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2026 của Tổng công ty;
- Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 09/3/2026 của Hội đồng quản trị về sửa đổi một số nội dung tại Điều lệ Tổng Công ty;
- Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 09/3/2026 của Hội đồng quản trị về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty nhiệm kỳ 2025–2030;
- Thông báo số 05/TB-HĐQT ngày 9/3/2026 của Hội đồng quản trị về việc đề cử, ứng cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và công bố danh sách ứng viên bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025–2030.

5. Các ý kiến thảo luận tại Đại hội

Các cổ đông/người được uỷ quyền tham dự Đại hội thảo luận các báo cáo và Tờ trình của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và các Báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng công ty. Nội dung thảo luận tại Đại hội đã được Thư ký ghi nhận tại Phụ lục đính kèm Biên bản họp này.

6. Biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội và tiến hành bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030

6.1. Thông qua Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT

Việc biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT được thực hiện theo hình thức giơ Thẻ biểu quyết.

Kết quả: 100% cổ đông có mặt tại Đại hội đã đồng ý thông qua Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT

Trưởng ban Kiểm phiếu đã hướng dẫn cổ đông tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung trình tại Đại hội với phương thức bỏ phiếu kín và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030 với phương thức bầu dồn phiếu.

6.2 Kết quả biểu quyết bằng phiếu biểu quyết:

6.2.1 Nội Dung 1: Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026

- a) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự (phát ra): 15 phiếu tương đương 39.880.910 cổ phần, chiếm 95,29% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.
- b) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết (thu về): 15 phiếu, trong đó:
 - Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 15 phiếu tương đương 39.880.910 cổ phần

- Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương 0 cổ phần
- Số phiếu tán thành: 14 phiếu biểu quyết, tương đương 39.858.810 cổ phần, chiếm 99,94% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu không tán thành: 01 phiếu biểu quyết, tương đương 22.100 cổ phần, chiếm 0,06 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

6.2.2 Nội Dung 2: Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026

- a) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự (phát ra): 15 phiếu tương đương 39.880.910 cổ phần, chiếm 95,29% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.
- b) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết (thu về): 15 phiếu, trong đó:
 - Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 15 phiếu tương đương 39.880.910 cổ phần
 - Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương 0 cổ phần
 - Số phiếu tán thành: 14 phiếu biểu quyết, tương đương 39.858.810 cổ phần, chiếm 99,94% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
 - Số phiếu không tán thành: 01 phiếu biểu quyết, tương đương 22.100 cổ phần, chiếm 0,06 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
 - Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

6.2.3 Nội Dung 3: Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 theo nội dung Tờ trình số 01/ TTr-HĐQT ngày 9/3/2026 của HĐQT

- a) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự (phát ra): 15 phiếu tương đương 39.880.910 cổ phần, chiếm 95,29% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.
- b) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết (thu về): 15 phiếu, trong đó:
 - Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 15 phiếu tương đương 39.880.910 cổ phần
 - Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương 0 cổ phần
 - Số phiếu tán thành: 15 phiếu biểu quyết, tương đương 39.880.910 cổ phần, chiếm 100 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
 - Số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
 - Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

6.2.4 Nội Dung 4: Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận 2025 của Tổng công ty theo nội dung Tờ trình số 01/ TTr-HĐQT ngày 9/3/2026 của HĐQT

- a) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự (phát ra): 15 phiếu tương đương 39.880.910 cổ phần, chiếm 95,29% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.
- b) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết (thu về): 15 phiếu, trong đó:
- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 15 phiếu tương đương 39.880.910 cổ phần
 - Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương 0 cổ phần
 - Số phiếu tán thành: 14 phiếu biểu quyết, tương đương 39.858.810 cổ phần, chiếm 99,94% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
 - Số phiếu không tán thành: 01 phiếu biểu quyết, tương đương 22.100 cổ phần, chiếm 0,06 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
 - Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

6.2.5 Nội Dung 5: Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 theo nội dung Tờ trình số 01/ TTr-HĐQT ngày 9/3/2026 của HĐQT

- a) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự (phát ra): 15 phiếu tương đương 39.880.910 cổ phần, chiếm 95,29% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.
- b) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết (thu về): 15 phiếu, trong đó:
- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 15 phiếu tương đương 39.880.910 cổ phần
 - Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương 0 cổ phần
 - Số phiếu tán thành: 14 phiếu biểu quyết, tương đương 39.858.810 cổ phần, chiếm 99,94% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
 - Số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
 - Số phiếu không có ý kiến: 01 phiếu biểu quyết, tương đương 22.100 cổ phần, chiếm 0,06 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

6.2.6 Nội Dung 6: Thông qua việc chi trả thù lao của HĐQT và BKS năm 2025 và Kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2026 theo nội dung Tờ trình số 01/ TTr-HĐQT ngày 9/3/2026 của HĐQT

- a) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự (phát ra): 15 phiếu tương đương 39.880.910 cổ phần, chiếm 95,29% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.
- b) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết (thu về): 15 phiếu, trong đó:
- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 15 phiếu tương đương 39.880.910 cổ phần
 - Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương 0 cổ phần

- Số phiếu tán thành: 14 phiếu biểu quyết, tương đương 39.858.810 cổ phần, chiếm 99,94% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu không tán thành: 01 phiếu biểu quyết, tương đương 22.100 cổ phần, chiếm 0,06 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

6.2.7 Nội dung 7: Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2026 của Tổng công ty theo nội dung Tờ trình số 02/TTr-BKS ngày 09/03 /2026 của Ban Kiểm soát

- a) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự (phát ra): 15 phiếu tương đương 39.880.910 cổ phần, chiếm 95,29% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.
- b) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết (thu về): 15 phiếu, trong đó:
 - Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 15 phiếu tương đương 39.880.910 cổ phần
 - Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương 0 cổ phần
 - Số phiếu tán thành: 14 phiếu biểu quyết, tương đương 39.858.810 cổ phần, chiếm 99,94% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
 - Số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 22.100 cổ phần, chiếm 0,06 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
 - Số phiếu không có ý kiến: 01 phiếu biểu quyết, tương đương 22.100 cổ phần, chiếm 0,06 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

6.2.8 Nội dung 8: Thông qua toàn văn Điều lệ của Tổng công ty Thăng Long-CTCP theo nội dung Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 09/3/2026 của HĐQT

- a) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự (phát ra): 15 phiếu tương đương 39.880.910 cổ phần, chiếm 95,29% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.
- b) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết (thu về): 15 phiếu, trong đó:
 - Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 15 phiếu tương đương 39,880,910 cổ phần
 - Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương 0 cổ phần
 - Số phiếu tán thành: 14 phiếu biểu quyết, tương đương 39.858.810 cổ phần, chiếm 99,94% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
 - Số phiếu không tán thành: 01 phiếu biểu quyết, tương đương 22.100 cổ phần, chiếm 0,06 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
 - Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

6.2.9 Nội dung 9: Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị của Tổng công ty đối với bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai theo nội dung Tờ trình số 04 /TTr-HĐQT ngày 09/3/2026 của HĐQT

- a) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự (phát ra): 15 phiếu tương đương 39.880.910 cổ phần, chiếm 95,29% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.
- b) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết (thu về): 15 phiếu, trong đó:
- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 15 phiếu tương đương 39.880.910 cổ phần
 - Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương 0 cổ phần
 - Số phiếu tán thành: 14 phiếu biểu quyết, tương đương 39.858.810 cổ phần, chiếm 99,94% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
 - Số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
 - Số phiếu không có ý kiến: 01 phiếu biểu quyết, tương đương 22.100 cổ phần, chiếm 0,06 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

6.2.10 Nội dung 10: Thông qua việc bầu bổ sung thành viên HĐQT theo nội dung Tờ trình số 04 /TTr-HĐQT ngày 09/3/2026 của HĐQT

- a) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự (phát ra): 15 phiếu tương đương 39.880.910 cổ phần, chiếm 95,29% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.
- b) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết (thu về): 15 phiếu, trong đó:
- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 15 phiếu tương đương 39.880.910 cổ phần
 - Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương 0 cổ phần
 - Số phiếu tán thành: 15 phiếu biểu quyết, tương đương 39.880.910 cổ phần, chiếm 100% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
 - Số phiếu không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0% tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
 - Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

6.2.11 Nội dung 11: Thông qua các giao dịch thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ theo nội dung Tờ trình số 01/ TTr-HĐQT ngày 9/3/2026 của HĐQT

- a) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự (phát ra): 15 phiếu tương đương 39.880.910 cổ phần, chiếm 95,29% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.
- b) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết (thu về): 15 phiếu, trong đó:
- Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 15 phiếu tương đương 39.880.910 cổ phần
 - Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương 0 cổ phần

- Số phiếu tán thành: 12 phiếu biểu quyết, tương đương 33.858.810 cổ phần, chiếm 84,9 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu không tán thành: 3 phiếu biểu quyết, tương đương 6.022.100 cổ phần, chiếm 15,1 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
- Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

6.2.12 Nội dung 12: Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị giữa 2 kỳ họp theo nội dung Tờ trình số 01/ TTr-HĐQT ngày 9/3/2026 của HĐQT

- a) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự (phát ra): 15 phiếu tương đương 39.880.910 cổ phần, chiếm 95,29% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.
- b) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết (thu về): 15 phiếu, trong đó:
 - Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 15 phiếu tương đương 39.880.910 cổ phần
 - Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương 0 cổ phần
 - Số phiếu tán thành: 12 phiếu biểu quyết, tương đương 33.858.810 cổ phần, chiếm 84,9 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
 - Số phiếu không tán thành: 3 phiếu biểu quyết, tương đương 6.022.100 cổ phần, chiếm 15,1 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
 - Số phiếu không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương đương 0 cổ phần, chiếm 0 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

6.2.13 Nội dung 13: Tiếp tục triển khai Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ của Tổng công ty Thăng Long-CTCP đã được đại hội cổ đông bất thường năm 2025 thông qua ngày 28/11/2025 theo nội dung Tờ trình số 01/TTr- HĐQT ngày 09/3/2026

- a) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự (phát ra): 15 phiếu tương đương 39.880.910 cổ phần, chiếm 95,29% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty.
- b) Tổng số phiếu biểu quyết tham dự và biểu quyết (thu về): 15 phiếu, trong đó:
 - Tổng số phiếu biểu quyết hợp lệ: 15 phiếu tương đương 39.880.910 cổ phần
 - Tổng số phiếu biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu, tương đương 0 cổ phần
 - Số phiếu tán thành: 12 phiếu biểu quyết, tương đương 33.858.810 cổ phần, chiếm 84,9 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
 - Số phiếu không tán thành: 2 phiếu biểu quyết, tương đương 6.000.000 cổ phần, chiếm 15,4 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.
 - Số phiếu không có ý kiến: 01 phiếu biểu quyết, tương đương 22.100 cổ phần, chiếm 0,06 % tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

6.3. Kết quả kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030 như sau:

6.3.1 Kết quả kiểm phiếu bầu thành viên HĐQT:

Tổng số phiếu biểu quyết tham dự đại
hội phát ra: 39.880.910 phiếu biểu quyết

Số thành viên HĐQT cần bầu: 01 thành viên

Tổng số phiếu bầu cử tham dự theo
phương thức bầu dồn phiếu: 39.880.910 phiếu bầu cử

Tổng số phiếu bầu đã thực hiện kiểm
đếm: 39.880.910 phiếu, tương ứng 100 % phiếu
bầu cử tham dự

Trong đó:

+ Số phiếu hợp lệ: 39.880.910 phiếu, tương ứng 100% phiếu
bầu cử tham dự

+ Số phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, tương ứng 0% phiếu bầu cử tham dự

6.3.2 Kết quả kiểm phiếu bầu cử thành viên HĐQT như sau:

| STT | Họ và tên ứng viên | Số phiếu bầu nhận được | Tỷ lệ trúng cử (%)/ Tính trên tổng số phiếu biểu quyết tham dự Đại hội |
|-----|--------------------|---------------------------|---|
| 1 | Bà Trần Thị Hà Thu | 39.880.910 | 100% |

IV. CÁC VẤN ĐỀ ĐÃ ĐƯỢC ĐẠI HỘI THÔNG QUA

1. Trên cơ sở kết quả biểu quyết nêu trên, căn cứ vào Quy chế tổ chức Đại hội, các vấn đề sau đây đã được thông qua:

| STT | Nội dung được thông qua | Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết (%) |
|-----|--|--|
| 1 | Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2025 và kế hoạch năm 2026 | 99,94% |
| 2 | Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch năm 2026 | 99,94% |
| 3 | Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2025 theo nội dung Tờ trình số 01/TTr-HĐQT ngày 9/3/2026 của HĐQT | 100 % |
| 4 | Thông qua Phương án phân chia lợi nhuận 2025 của Tổng công ty theo nội dung Tờ trình số 01/TTr-HĐQT ngày 9/3/2026 của HĐQT | 99,94% |
| 5 | Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 theo nội dung Tờ trình số 01/TTr-HĐQT ngày 9/3/2026 của HĐQT | 99,94% |
| 6 | Thông qua việc chi trả thù lao của HĐQT và BKS năm 2025 và Kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2026 theo nội dung Tờ trình 01/TTr-HĐQT ngày 9/3/2026 của HĐQT | 99,94% |
| 7 | Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2026 của Tổng công ty theo nội dung Tờ trình số 02/TTr-BKS ngày 09/3/2026 của Ban Kiểm soát | 99,94% |
| 8 | Thông qua toàn văn Điều lệ của Tổng công ty Thăng Long-CTCP theo nội dung Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 09/3/2026 của HĐQT | 99,94% |
| 9 | Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Thành viên Hội đồng quản trị của Tổng công ty đối với bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai theo nội dung Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 09/3/2026 của Hội đồng quản trị | 99,94% |
| 10 | Thông qua việc việc bầu bổ sung thành viên HĐQT theo nội dung Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 09/3/2026 của Hội đồng quản trị | 100% |

| STT | Nội dung được thông qua | Tỷ lệ trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết (%) |
|-----|---|--|
| 11 | Thông qua các giao dịch thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ theo nội dung Tờ trình số 01/TTr-HĐQT ngày 9/3/2026 của HĐQT | 84,9 % |
| 12 | Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị giữa 2 kỳ họp theo nội dung Tờ trình số 01/TTr-HĐQT ngày 9/3/2026 của HĐQT | 84,9 % |
| 13 | Tiếp tục triển khai Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ của Tổng công ty Thăng Long-CTCP đã được đại hội cổ đông bất thường năm 2025 thông qua ngày 28/11/2025 theo nội dung Tờ trình số 01/TTr- HĐQT ngày 09/3/2026 | 84,9 % |

2. Trên cơ sở kết quả bầu cử nêu trên, căn cứ vào Quy chế tổ chức Đại hội, Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030, bà Trần Thị Hà Thu được bầu làm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030

V. THÔNG QUA BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Biên bản này được Thư ký Đại hội ghi lại đầy đủ, trung thực, đọc lại trước toàn thể Đại hội và được các cổ đông tham dự Đại hội nhất trí thông qua với tỷ lệ 100%

Biên bản cuộc họp này được lập thành 03 (ba) bản bằng Tiếng Việt có giá trị pháp lý như nhau. Trên cơ sở kết quả biểu quyết, bầu cử và nội dung Biên bản đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm ký ban hành Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng công ty Thăng Long - CTCP theo đúng quy định.

Buổi họp kết thúc lúc 17 giờ 00 phút cùng ngày./.

THƯ KÝ



Nguyễn Như Quyên

CHỦ TỌA, CHỦ TỊCH HĐQT



Vũ Anh Tuấn

PHỤ LỤC NỘI DUNG THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI

Câu hỏi của cổ đông: Là doanh nghiệp tập trung các dự án đường giao thông, công ty đang bị ảnh hưởng thế nào khi giá dầu xăng tăng cao, trong khi nợ vay còn rất lớn ?

Đoàn chủ tịch trả lời:

Trong những tháng đầu năm 2026, đặc biệt là trong tháng 3 có sự biến động mạnh về xăng dầu do tình hình tại Trung Đông. Với doanh nghiệp xây lắp giao thông, biến động này đã tác động trực tiếp đến giá thép, bê tông, chi phí vận chuyển và đơn giá tại các mỏ vật liệu. Hiện nay, cơ cấu công việc của TTL khoảng 70% là thi công các công trình cầu, 30% thi công các công trình đường bộ, ngay lập tức bị ảnh hưởng từ việc tăng giá một số vật liệu chính. Tuy nhiên, trong thời gian gần đây mặt bằng giá đã có dấu hiệu hạ nhiệt.

Để ứng phó vấn đề này, Tổng công ty đã triển khai một số giải pháp:

- Các hợp đồng thi công đều có điều khoản điều chỉnh giá nhằm bù đắp chi phí đầu vào biến động

- Điều chỉnh tiến độ những dự án chịu tác động lớn, đặc biệt là các công trình đường, theo hướng giãn tiến độ để theo dõi diễn biến giá

- Đẩy nhanh thi công một số hạng mục trước thời điểm giá tăng mạnh như thảm nhựa Asphalt do giá nhựa thường biến động chậm hơn giá dầu Diesel khoảng 1 tháng

Với nhóm thi công cầu, vốn ảnh hưởng trực diện của tăng giá thép, bê tông. Tác động là khó tránh khỏi. Do đầu năm tiến độ các dự án chưa quá gấp, mức độ ảnh hưởng hiện nay vẫn trong tầm kiểm soát.

Câu hỏi của cổ đông: Nếu tình trạng trên kéo dài trên 6 tháng thì công ty có phương án nào để giảm thiểu rủi ro ?

Trong 6 tháng tới, công ty dự kiến tập trung vào các dự án vốn ngân sách để đảm bảo dòng tiền cho triển khai. Dự án vốn tư nhân PPP thì hạn chế nhằm đảm bảo an toàn về tài chính; Đồng thời tiếp tục đẩy mạnh tiết kiệm, tinh gọn, giảm chi phí quản lý, chi phí thường xuyên. Tích cực làm việc với chủ đầu tư để có phương án điều chỉnh giá, bù giá phù hợp với những hạng mục đã ký kết, triển khai. Cân nhắc, hạn chế mở rộng kinh doanh nếu thị trường tiếp tục diễn biến xấu, đặc biệt với các dự án đường bộ khi giá nguyên vật liệu còn biến động mạnh.

Câu hỏi của cổ đông: Công ty đang mở rộng sang dân dụng, hạ tầng nước. Là doanh nghiệp nằm trong hệ sinh thái của Xây dựng TNG và DNP Water. Định hướng của công ty trong mảng hạ tầng nước thế nào?

Đoàn chủ tịch trả lời:

TTL nằm trong hệ sinh thái mà cổ đông lớn là TNG mà TNG là công ty có năng lực hàng đầu về dân dụng, ngành hạ tầng nước. Đây là 1 nguồn việc lớn, quan trọng. TNG đã ký trong 2025-2026 là dự án lớn về hạ tầng nước: tuyến vùng và Nhà máy nước Trảng Bàng. Cổ đông lớn của TNG là DNP Water có thể phát triển sang phát triển các hạ tầng khu đô thị, khu công nghiệp... Mảng phát triển hạ tầng này sẽ phù hợp với năng lực, hoạt động của TTL. TTL sẽ phát triển mảng này nằm trong hệ sinh thái của TNG và DNP Water. Đây cũng là sự ổn định và có dòng thu, giá trị hiệu quả tương đối tốt.

Câu hỏi của cổ đông: Tại Đại hội tháng 11 năm 2025, cổ đông công ty thông qua kế hoạch phát hành 100 triệu cổ phần riêng lẻ. Ban lãnh đạo hãy cập nhật tiến trình phát hành cổ phiếu, bao giờ sẽ triển khai ?

Đoàn chủ tịch trả lời:

Việc phát hành cổ phiếu đã được đại hội cổ đông bất thường 2025 phê duyệt. Tuy nhiên, như trong báo cáo của Hội đồng quản trị do bối cảnh thị trường còn nhiều yếu tố bất định, Ban lãnh đạo đánh giá điều kiện hiện nay chưa thực sự thuận lợi để triển khai c phát hành. Công ty đang rà soát nhu cầu sử dụng vốn, tiến độ triển khai, cân nhắc phương án tối ưu nhằm hạn chế pha loãng cổ phiếu và đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn.

Câu hỏi của cổ đông: Công ty đã tìm được đối tác nhà đầu tư cho đợt phát hành riêng lẻ hay chưa ?

Đoàn chủ tịch trả lời:

Công ty đang làm việc và tiếp cận với một số nhà đầu tư tiềm năng bao gồm nhà đầu tư chiến lược để tăng cường năng lực tài chính và hỗ trợ hoạt động của Tổng công ty. Đến thời điểm này, Công ty chưa chưa chính thức ký với đối tác nào.

Câu hỏi của cổ đông: Việc mua lại cổ phần Thi Sơn tại công ty BOT Cần Thơ-Phụng Hiệp ra sao? Thủ tục làm dự án mở rộng Quốc lộ 1 đến đâu ?

Đoàn chủ tịch trả lời:

Việc mua lại phần vốn góp đã được Hội đồng quản trị thông qua chủ trương mua lại vốn góp này để nhằm chủ động triển khai dự án mở rộng Quốc lộ 1. Hiện nay, Công ty đang trong quá trình triển khai thủ tục với cơ quan nhà nước. Với dự án mở rộng Quốc lộ 1, công ty đang phối hợp với cơ quan quản lý để rà soát pháp lý, rà soát phương án tài chính, lập kế hoạch triển khai. Sau khi hoàn thiện, công ty sẽ triển khai theo quy định.

Câu hỏi của cổ đông: Định hướng thành lập 03 công ty con về bất động sản là Chủ đầu tư hay thi công ?

Đoàn chủ tịch trả lời: Đối với 03 công ty này là thi công.

Câu hỏi của cổ đông: Mua cổ phiếu quỹ để bình ổn giá, hiện tại giá cổ phiếu khá thấp. Thưởng cho HĐQT và vị trí quản lý, quy định thù lao đơn giản đề xuất cơ chế thù lao, thưởng như thưởng cổ phiếu.

Đoàn chủ tịch trả lời:

Ghi nhận ý kiến của cổ đông để nghiên cứu thực hiện trong thời gian tới.

Câu hỏi của cổ đông: Đánh giá cao Ban lãnh đạo công ty năm 2025 đã có kết quả khả quan, vượt kế hoạch. Có các ý kiến:

- a) Báo cáo hoạt động từng thành viên HĐQT: Đề nghị liệt kê từng thành viên
- b) Thù lao trong báo cáo ghi có 02 người có thù lao. Nếu như thế nên tính giản lại thành viên HĐQT
- c) Báo cáo của ủy viên HĐQT độc lập nên tách ra không đưa vào Báo cáo chung
- d) Việc sửa đổi điều lệ: Tạo ra cơ chế linh hoạt cho HĐQT đề nghị xem xét kỹ, hạn chế rủi ro, tham vấn thêm với Tư vấn pháp lý chuyên biệt để đảm bảo đúng luật và hạn chế rủi ro như mục 14 Quy chế quản lý. Điểm 19 phân quyền về quyết các Hợp đồng dưới 25%, có hai đại diện pháp luật thì ai là người ký, gây nhiều rủi ro cho công ty.

Đoàn chủ tịch trả lời:

Ghi nhận ý kiến góp ý của cổ đông. Đề nghị Ban thư ký ghi lại để HĐQT nghiên cứu. Về thù lao của thành viên HĐQT công tác tại công ty đã có trong cơ cấu tiền lương. Do vậy chỉ tính trả cho thành viên HĐQT bên ngoài, không tham gia điều hành, thành viên độc lập. Về báo cáo của thành viên HĐQT độc lập có báo cáo riêng, tuy nhiên HĐQT đã đưa chung vào trong báo cáo và cũng đã ghi rõ báo cáo của uỷ viên độc lập rồi, không tách ra trình bày riêng nữa. Việc sửa đổi điều lệ sẽ nghiên cứu thêm theo ý kiến góp ý của cổ đông.

NGHỊ QUYẾT**V/v: Thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của đại hội đồng cổ đông****ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
TỔNG CÔNG TY THĂNG LONG - CTCP****Căn cứ:**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 sửa đổi, bổ sung năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2019; Luật Chứng khoán sửa đổi 2024;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Thăng Long - CTCP;
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng Công ty Thăng Long - CTCP cùng ngày,

QUYẾT NGHỊ:**Điều 1. Thông qua các nội dung sau:****1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026****Trong đó:****1.1 Kết quả SXKD năm 2025**

| ST T | Chỉ tiêu | Đơn vị | Thực hiện 2024 | Kế hoạch đầu năm 2025 | Kế hoạch điều chỉnh 2025 | Thực hiện 2025 | TH2025/ TH2024 | TH2025/ KH đầu năm 2025 | TH2025/ KH điều chỉnh 2025 |
|---------|-----------------------|------------|----------------------|-----------------------------------|-----------------------------------|----------------------|-------------------|-------------------------------------|-------------------------------------|
| 1 | Doanh thu | Tỷ đồng | 1.594,88 | 1.804,35 | 1.711,36 | 1.727,48 | 108,31% | 95,7% | 100,9% |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 10,17 | 12,19 | 12,19 | 36,47 | 358,60% | 299,2% | 299,2% |
| 3 | Doanh số | Tỷ đồng | 1.925,03 | 2.000,00 | 2.000,00 | 3.563,92 | 185,14% | 178,2% | 178,2% |
| 4 | Cổ tức | % | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |

1.2 Kế hoạch SXKD 2026

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị | Kết quả Thực hiện năm 2025 | Mục tiêu năm 2026 | % KH 2026 so với TH 2025 |
|-----|--------------------|---------|----------------------------------|----------------------|--------------------------------|
| 1 | Doanh số | Tỷ đồng | 3.563,92 | 4.500,00 | 126,27% |
| 2 | Doanh thu | Tỷ đồng | 1.727,48 | 2.506,06 | 145,07% |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 36,47 | 40,37 | 110,69% |
| 4 | Cổ tức | % | 0 | 0 | 0 |

2. Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch 2026.

3. Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 được kiểm toán của Tổng công ty Thăng Long-CTCP tại thời điểm 31/12/2025 và phương án phân chia lợi nhuận 2025

| TT | Chỉ tiêu | Giá trị (VND) |
|----|---|----------------|
| 1 | Lợi nhuận sau thuế năm 2025 | |
| | + Tại báo cáo tài chính riêng | 36.474.916.635 |
| | + Tại báo cáo tài chính hợp nhất | 65.700.590.606 |
| 2 | Lợi nhuận năm 2025 được phân phối | 36.474.916.635 |
| 3 | Phân phối lợi nhuận | 0 |
| | + Trích quỹ đầu tư phát triển | 0 |
| | + Trích quỹ khen thưởng phúc lợi | 0 |
| | + Chia cổ tức | 0 |
| 4 | Lợi nhuận năm 2025 còn lại chưa phân phối | 36.474.916.635 |

4. Quyết toán thù lao của HĐQT và BKS năm 2024, phương án trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2025

4.1 Quyết toán thù lao năm 2025

| TT | Chức danh | Thù lao theo Nghị quyết | Thù lao thực hiện |
|----|-------------------|----------------------------|----------------------|
| I | Hội đồng quản trị | 240.000.000 | 190.000.000 |
| II | Ban kiểm soát | 0 | 0 |
| | Tổng cộng | 240.000.000 | 190.000.000 |

4.2 Phương án trả thù lao 2026

| TT | Chức danh | Số lượng (người) | Mức thù lao (đồng/người/tháng) | Thành tiền |
|----|-------------------|---------------------|------------------------------------|-------------|
| I | Hội đồng quản trị | 2 | 10.000.000 | 240.000.000 |
| II | Ban kiểm soát | 0 | 0 | 0 |
| | Tổng cộng | | | 240.000.000 |

5. Lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 cho TTL theo Tờ trình của Ban Kiểm soát số 02/TTr-BKS ngày 09/3/2026

6. Thông qua Điều lệ sửa đổi của Tổng công ty theo nội dung Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 09/3/2026 của Hội đồng quản trị

7. Thông qua các giao dịch thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ :

7.1. Thông qua chủ trương về việc Công ty cấp các khoản vay, các khoản bảo lãnh hoặc thực hiện các hợp đồng, giao dịch khác phát sinh theo thực tế và ký kết các hợp đồng, hồ sơ liên quan đến việc thực hiện các hợp đồng hoặc các giao dịch này với các đối tượng quy định tại Khoản 1, khoản 3 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp 2020 và/hoặc quy định tại Khoản 4 Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán và thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều lệ Công ty.

7.2. Giao Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty chủ động triển khai thực hiện nội dung này theo nguyên tắc đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty; tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định tại Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

8. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị xem xét quyết định, thực hiện một số quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông

8.1. Quyết định việc sửa đổi, bổ sung cơ cấu tổ chức bộ máy quản trị và điều hành, đồng thời quyết định việc ban hành, điều chỉnh, bổ sung các quy chế hoạt động của Công ty thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (nếu cần).

8.2. Quyết định điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2026 trong trường hợp thị trường có sự thay đổi trọng yếu tác động đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Việc ủy quyền tại mục 8 này có giá trị thực hiện đến phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027.

9. Tiếp tục triển khai Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ của Tổng công ty Thăng Long-CTCP đã được đại hội cổ đông bất thường năm 2025 thông qua ngày 28/11/2025

10. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị của Tổng công ty Thăng Long-CTCP đối với bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai theo đơn xin thôi thành viên Hội đồng quản trị kể từ ngày 31/3/2026.

Giao Ban Tổng Giám đốc Công ty xem xét và giải quyết các vấn đề về quyền lợi, chế độ của bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai theo đúng quy định của Công ty và pháp luật liên quan.

11. Bầu bổ sung bà Trần Thị Hà Thu giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị độc lập của Tổng công ty Thăng Long-CTCP.

Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị mới theo nhiệm kỳ còn lại của Hội đồng quản trị công ty hiện tại (2025-2030).

12. Thông qua toàn văn Điều lệ của Tổng công ty Thăng Long-CTCP theo nội dung Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 09/3/2026 của HĐQT

Điều 2. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc tổ chức thực hiện các nội dung của Nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty.

Điều 3. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và những người có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- Như điều 3;
- Website (CBTT);
- HNX (CBTT);
- Lưu : HCNS.

**TM/ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Vũ Anh Tuấn

Hà Nội, ngày 09 tháng 3 năm 2026

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT
ĐHĐCĐ NĂM 2025 VÀ ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2026****Kính thưa: Đại hội đồng cổ đông Tổng Công ty Thăng Long - CTCP**

Hội đồng quản trị Tổng công ty Thăng Long - CTCP (“**Tổng công ty**”) xin gửi tới Quý Cổ đông báo cáo của Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) về hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCĐ**”) năm 2025; và định hướng hoạt động năm 2026 như sau:

**PHẦN I
BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SXKD VÀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN
NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ NĂM 2025****1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị | Thực hiện 2024 | Kế hoạch đầu năm 2025 | Kế hoạch điều chỉnh 2025 | Thực hiện 2025 | TH2025/ TH2024 | TH2025/ KH đầu năm 2025 | TH2025/ KH điều chỉnh 2025 |
|-----|--------------------|---------|----------------|-----------------------|--------------------------|----------------|----------------|-------------------------|----------------------------|
| 1 | Doanh thu | Tỷ đồng | 1.594,88 | 1.804,35 | 1.711,36 | 1.727,48 | 108,31% | 95,7% | 100,9% |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 10,17 | 12,19 | 12,19 | 36,47 | 358,60% | 299,2% | 299,2% |
| 3 | Doanh số | Tỷ đồng | 1.925,03 | 2.000,00 | 2.000,00 | 3.563,92 | 185,14% | 178,2% | 178,2% |
| 4 | Cổ tức | % | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |

2. Đánh giá hoạt động của Ban Tổng giám đốc (TGD) năm 2025

Ban TGD đã có nhiều nỗ lực, cố gắng đặc biệt trong công tác quản lý, điều hành, tìm kiếm việc làm cùng với sự chủ động, tập trung, quyết liệt trên các công trường đã tạo được động lực mạnh mẽ thúc đẩy sản xuất phát triển, các công việc thực hiện tốt trong năm như:

- **Hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh:** Doanh số, lợi nhuận sau thuế vượt chỉ tiêu, đạt cao nhất trong vòng 10 năm trở lại đây, đảm bảo dòng tiền ổn định phục vụ cho sản xuất kinh doanh.

- **Mở rộng thị trường và dự án:** Thành công trong việc đấu thầu và triển khai nhiều dự án giao thông quan trọng. Trong năm đã trúng thầu 13 gói thầu, trong đó có các Gói thầu lớn như: Gói thầu XL02: Thi công đường cao tốc đoạn Km13+900 - Km25+920 TP Hồ Chí Minh - Long Thành, Gói thầu số 06: Thi công xây dựng Cầu trên tuyến đường bộ ven biển kết nối từ An Biên - thành phố Rạch Giá, Gói 01/XL: Thi công cầu Vân Phúc ...

Tiếp tục đa dạng hóa nguồn việc bằng việc triển khai hợp tác với các nhà đầu tư tư nhân để tham gia các gói thầu có vốn tư nhân, vốn BOT như gói thầu cầu Trà Lý; Liên danh với đối tác nước ngoài – Công ty ILSUNG gói cầu Đồng Cao, Liên danh với nhà thầu Souphaphone gói duy tu bảo dưỡng đường tại Lào.

- **Tăng cường năng lực thi công:** Tổ chức, điều phối hiệu quả nguồn lực máy móc, thiết bị, nhân sự để đáp ứng yêu cầu tiến độ và chất lượng các công trình, đặc biệt là các dự án cao tốc giai đoạn 2.

Tổng công ty đã hoàn thành tốt tiến độ và chất lượng ở tất cả các gói thầu tham gia. Năm 2025, Tổng công ty đã hoàn thành đưa vào sử dụng 06 gói thầu, trong đó nổi bật là cầu Bến Mới, Khu công nghiệp Thaco Thái Bình. Gói thầu cầu Nguyễn Trãi, 2 gói cao tốc đều hoàn thành vượt tiến độ. Việc tổ chức quản lý và triển khai trực tiếp 100% các gói thầu đã mang lại hiệu quả tích cực. Tổng công ty không những kiểm soát được hiệu quả, chi phí, đảm bảo tiến độ chất lượng thi công mà còn tiếp tục giữ vững thương hiệu hình ảnh Nhà thầu chuyên nghiệp. Tổng công ty đã được Lãnh đạo Bộ Xây dựng, các Ban quản lý dự án của Bộ xây dựng và địa phương ghi nhận, đánh giá cao. Đây cũng là tiền đề quan trọng để Tổng công ty tiếp tục hướng đến tham gia đấu thầu các gói thầu mới trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

Trong năm 2025, một số dự án ở Miền Trung gặp thời tiết bất lợi do mưa bất thường kéo dài như gói thầu liên kết vùng Miền Trung - Tỉnh Quảng Nam, 2 gói cao tốc Bắc Nam: Quy Nhơn - Chí Thạnh và Chí Thạnh - Vân Phong, một số gói thầu vướng mặt bằng thi công do chậm trễ của Chủ đầu tư nên quá trình triển khai chậm như Liên kết vùng Miền Trung tỉnh Quảng Nam, gói thầu Hữu Nghị - Chi Lăng, gói thầu 27C - Khánh Hoà, gói thầu Ven biển Khánh Hoà. Song Ban Tổng giám đốc đã chỉ đạo sát sao từng dự án, có các giải pháp tháo gỡ các khó khăn để việc triển khai dự án đạt tiến độ theo yêu cầu của Chủ đầu tư, trong đó có gói thầu Hữu Nghị - Chi Lăng cũng đã về đích trước rất nhiều khó khăn tưởng chừng không thể vượt qua.

- **Công tác thu hồi công nợ** tồn đọng lâu năm được 65,5 tỷ đồng đạt 272,9 % kế hoạch. Đây tiếp tục là một điểm sáng đáng ghi nhận, cần phải phát huy trong những năm tiếp theo.

- **Kiến toàn tổ chức:** Năm 2025, Tổng công ty tiếp tục sắp xếp, ổn định cơ cấu các phòng/ban, chi nhánh trong đó tăng cường, bổ sung nhân sự cho phòng Tài chính kế toán, Ban Kinh doanh, phòng QL sản xuất, Chi nhánh Hồ Chí Minh, thiết lập an toàn viên chuyên trách tại tất cả các công trường lớn. Tiếp tục duy trì đánh giá KPI và thực hiện trả lương theo KPI toàn công ty.

- **Mở rộng ngành nghề kinh doanh** sang lĩnh vực hạ tầng bất động sản công nghiệp, nhà xưởng và dân dụng và Hạ tầng nước với mới mục tiêu tạo nên chuỗi giá trị khép kín và bền vững từ đầu tư đến thi công và vận hành. Tổng công ty đã thành lập 03 công ty con 100% vốn của Tổng công ty.

- **Tăng cường quản trị doanh nghiệp:** Đẩy mạnh việc rà soát, cập nhật các quy chế, quy trình, quy định nội bộ, đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật, phù hợp với thực tế, nâng cao hiệu quả điều hành.

Nhìn chung, Ban TGD đã tập trung, chỉ đạo quyết liệt trong công tác điều hành sản xuất; Thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết, Quyết định, chỉ đạo của HĐQT như cung cấp tài liệu, thông tin, báo cáo kịp thời về tình hình sản xuất kinh doanh, hàng Quý báo cáo số dư tín dụng, hợp đồng ký với người có liên quan, báo cáo tài chính các quý, bán niên và các báo cáo khác theo yêu cầu HĐQT; Tiếp tục phân công các Phó Tổng giám đốc/người được uỷ quyền phụ trách các lĩnh vực, phụ trách dự án theo các vùng miền, phát huy thế mạnh của từng Phó Tổng giám đốc/người được uỷ quyền, nâng cao trách nhiệm cá nhân.

Hội đồng quản trị và Ban TGD thường xuyên phối hợp chặt chẽ trong mọi hoạt động của Tổng công ty. Tổng giám đốc đã chủ động báo cáo, cập nhật tiến độ thực hiện cũng như thuận lợi, khó khăn trong điều hành sản xuất để cùng với Hội đồng quản trị bàn và đưa ra các giải pháp cần thiết.

Một vài việc chưa làm được như: sắp xếp, điều tiết nhân sự chưa kịp thời tại một số Ban ĐHDA khi thời tiết thay đổi, công tác ATLĐ từ TCT đến các Ban chỉ huy công trường vẫn còn tình trạng chủ quan, chưa thật sự đồng bộ và chuyên nghiệp, vẫn xảy ra tình trạng mất ATLĐ ở một vài gói thầu, cần tiếp tục nâng cấp, cải tiến và nâng cao hiệu quả hơn.

Nhìn chung, năm 2025, dưới sự chỉ đạo của Hội đồng Quản trị, Ban TGD đã có nhiều nỗ lực, cố gắng trong công tác điều hành, đã quyết liệt trong công tác chỉ đạo sản xuất, triển khai nhiều giải pháp cải tiến trong quản trị điều hành, tối ưu hóa nguồn lực và nâng cao hiệu quả hoạt động. Nhờ vào sự chỉ đạo sát sao đó, Tổng công ty đã duy trì ổn định sản xuất, hoàn thành các mục tiêu kinh doanh, đặc biệt là chỉ tiêu doanh số khá ấn tượng, đã đạt cao nhất từ trước đến nay, tạo nền tảng công việc ổn định và mở ra dư địa tăng trưởng cho Tổng công ty Thăng Long trong những năm tiếp theo.

3. Báo cáo về các giao dịch liên quan của Công ty

Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch đã được Công ty báo cáo chi tiết tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2025.

4. Tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025

HĐQT đã chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2025, ĐHĐCĐ bất thường năm 2025 đầy đủ, kịp thời. Tại ĐHĐCĐ bất thường ngày 28/11/2025 của Tổng Công ty, Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) đã thông qua Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho Nhà đầu tư theo Tờ trình số 109/TTr-HĐQT ngày 03/11/2025 tại Nghị quyết số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ. Tuy nhiên, do tình hình thị trường cũng như kinh tế vĩ mô chưa thực sự thuận lợi, định hướng chiến lược kinh doanh của Công ty trong năm cần có sự điều chỉnh để kịp thời thích nghi nên Hội đồng quản trị (“HĐQT”) chưa triển khai việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho Nhà đầu tư trong năm 2025. Trong năm 2026, HĐQT sẽ bám sát diễn biến của thị trường để tiếp tục triển khai Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho Nhà đầu tư đã được ĐHĐCĐ bất thường 2025 thông qua.

Nhìn chung tất cả đều đã thực hiện đúng theo kế hoạch, chương trình đã được đại hội đồng cổ đông thông qua.

PHẦN II BÁO CÁO CÔNG TÁC QUẢN TRỊ

1. Tổ chức nhân sự

1.1 Hội đồng quản trị (HĐQT) gồm 5 thành viên là những người có nhiều kinh nghiệm trong công tác quản trị doanh nghiệp, quản lý tài chính và đầu tư, hiện đang công tác tại các doanh nghiệp lớn, uy tín bao gồm 03 thành viên là HĐQT không tham gia điều hành, trong đó có 01 thành viên HĐQT chuyên trách tại Tổng công ty, 01 thành viên HĐQT độc lập.

+ Tháng 5/2025 đã bầu bổ sung 02 ủy viên HĐQT trong đó có 01 uỷ viên HĐQT độc lập và 01 thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029

+ Tháng 11/2025 kết thúc nhiệm kỳ 2024-2029, đã bầu 05 thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025-2030 trong đó bổ sung 01 chức danh Phó chủ tịch HĐQT, bầu mới 01 thành viên và bầu 03 thành viên Ban KS trong đó bầu mới 01 thành viên Ban kiểm soát.

1.2 Lương, thù lao, lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị năm 2025

| TT | Chức danh | Chức danh | Thành tiền |
|----|----------------------|---------------|-------------|
| 1 | Vũ Anh Tuấn | Chủ tịch HĐQT | 720.000.000 |
| 2 | Vũ Đức Trung | UV HĐQT | 110.000.000 |
| 3 | Nguyễn Việt Hà | UV HĐQT, TGD | 720.000.000 |
| 4 | Nguyễn Trung Hiếu | UV HĐQT | |
| 5 | Nguyễn Việt Cường | UV HĐQT | |
| 6 | Nguyễn Thị Quỳnh Mai | UV HĐQT | 80.000.000 |
| 7 | Trần Tiến Dũng | UV HĐQT | |
| 8 | Vũ Hoàng Việt | UV HĐQT | |

2. Hoạt động của Hội đồng quản trị và các thành viên HĐQT.

2.1 Hoạt động của Hội đồng quản trị

HĐQT đã tổ chức các phiên họp thường niên, bất thường và xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để ban hành kịp thời các nghị quyết, quyết định chỉ đạo công tác sản xuất kinh doanh.

Năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức 04 cuộc họp và 20 lần xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để kịp thời đưa ra các nghị quyết/ Quyết định (*Ban hành 40 nghị quyết, 05 quyết định*) liên quan đến việc tổ chức và hoạt động của Tổng công ty và các công ty thành viên.

Các Nghị quyết HĐQT ban hành trong năm bám sát nội dung Nghị quyết ĐHCĐ nhằm đảm bảo mục tiêu hoàn thành kế hoạch kinh doanh, giữ vững sự ổn định và bền vững của Tổng công ty trong giai đoạn nền kinh tế có nhiều biến động.

2.2 Hoạt động của thành viên HĐQT

HDQT hoạt động theo nguyên tắc tập thể, bảo đảm dân chủ, khách quan và tập trung trí tuệ của các thành viên HDQT. Các vấn đề lớn, quan trọng đều đưa ra trao đổi, bàn bạc, thảo luận. Chủ tịch và các ủy viên HDQT thường xuyên truyền thông chủ trương, định hướng cũng như liên tục kiểm tra, giám sát và có ý kiến chỉ đạo kịp thời hệ điều hành để giải quyết khó khăn, vướng mắc, tồn tại trong quá trình SXKD.

Chủ tịch HDQT tham gia các cuộc họp giao ban hàng tuần, hàng tháng của Ban Tổng giám đốc, tham dự các cuộc họp đột xuất, chuyên đề...; đi các công trường lớn để kiểm tra, nắm bắt kịp thời hoạt động SXKD của Tổng công; tham dự các cuộc họp với Văn phòng Chính phủ, Bộ ban ngành để tham mưu cho Hội đồng quản trị hỗ trợ, giải quyết kịp thời cũng như đưa ra các định hướng, chủ trương, giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc công tác quản lý, điều hành.

Bên cạnh đó, để hỗ trợ Ban Tổng giám đốc trong công tác thị trường, tìm kiếm việc làm, Chủ tịch HDQT cũng đã tích cực tham gia vào hoạt động này, đã tiếp xúc, gặp gỡ, làm việc với nhiều đối tác, nhà đầu tư trong và ngoài nước, đưa ra các chủ trương, định hướng để mở rộng, đẩy mạnh công tác thị trường, chỉ đạo, đôn đốc triển khai thực hiện.

Các thành viên HDQT đều chủ động thực hiện nhiệm vụ, chủ động hỗ trợ Ban điều hành và thường xuyên có sự chia sẻ, tương tác, trao đổi với Ban điều hành. Nhìn chung các thành viên HDQT đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công, tuân thủ các quy định của Tổng công ty và quy định của pháp luật. Chỉ đạo, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết HDQT đã thông qua 1 cách có hiệu quả.

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị, người phụ trách quản trị công ty cũng thường xuyên cập nhật các quy định mới, các thay đổi liên quan đến quy định pháp luật hiện hành để xây dựng hệ thống quản trị công ty tuân thủ thông lệ chung, minh bạch và hiệu quả. Tham gia đầy đủ các Hội nghị, hội thảo, diễn đàn hướng dẫn, đào tạo về năng lực quản trị công ty do Ủy ban chứng khoán nhà nước, HNX tổ chức hướng tới đáp ứng các yêu cầu của nhà đầu tư quốc tế về quản trị công ty.

Thực hiện tốt công tác công bố thông tin. Báo cáo tính hình quản trị công ty, báo cáo thường niên, cập nhật và cung cấp thông tin minh bạch, đầy đủ theo quy định.

~~2.3 Hoạt động của thành viên HDQT độc lập và báo cáo đánh giá của thành viên HDQT độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị~~

2.3.1 Hoạt động của thành viên HDQT độc lập

HDQT có 01 thành viên độc lập. Thành viên độc lập đã phát huy được vai trò, nhiệm vụ, quyền hạn của mình; đã tham gia tích cực vào các hoạt động hoạch định, góp ý kiến, phản biện, đảm bảo sự khách quan, kiểm soát tuân thủ, tham gia xây dựng quy chế, chính sách vận hành nhằm đảm bảo lợi ích chung và tuân thủ Điều lệ Công ty và các chuẩn mực quản trị công ty theo quy định.

2.3.2 Thành viên HDQT độc lập đánh giá về hoạt động của HDQT:

Các công việc của HDQT thực hiện trong năm 2025 đã theo đúng Nghị quyết ĐHCĐ và Điều lệ Tổng công ty, quy chế quản trị và các chuẩn mực về quản trị Tổng công ty. Các thành viên HDQT đều làm việc có tinh thần trách nhiệm và minh bạch trong công tác quản trị, có tính chuyên nghiệp cao trong việc thực hiện vai trò của mình;

Các cuộc họp HDQT đều thực hiện theo quy định. Tại các cuộc họp, các thành viên HDQT đều tích cực thảo luận, phản biện và cân trọng. Các Nghị quyết, giải pháp của HDQT hiệu quả, kịp thời giúp cho ban Tổng giám đốc điều hành hiệu quả; hoạt động

của HĐQT góp phần giúp Tổng công ty tiếp tục ổn định, giữ vững thương hiệu, đảm bảo hiệu quả, lợi ích cho cổ đông và người lao động, góp phần hoàn thành kế hoạch năm 2025.

Tuy nhiên, trong năm 2025 có 2 lần thay đổi nhân sự HĐQT (tháng 5 và tháng 11) và luôn có thành viên HĐQT công tác bên ngoài Tổng công ty nên việc trao đổi, tương tác, phối hợp giữa các thành viên HĐQT đôi khi chưa nhịp nhàng, thời gian gặp gỡ chủ yếu là các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất. Việc trao đổi, lấy ý kiến, cung cấp hồ sơ, tài liệu cho các thành viên có lúc chưa được đầy đủ, kịp thời nhất là những vấn đề phức tạp cần phải có thời gian để xem xét, nghiên cứu nên chưa phát huy được hết khả năng, cũng như thế mạnh của từng thành viên.

PHẦN III ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2026

1. Giao mục tiêu tài chính năm 2026 cho Tổng Giám đốc

| STT | Chỉ tiêu | ĐVT | Kết quả Thực hiện năm 2025 | Mục tiêu năm 2026 | % KH 2026 so với TH 2025 |
|-----|--------------------|---------|----------------------------|-------------------|--------------------------|
| 1 | Doanh số | Tỷ đồng | 3.563,92 | 4.500,00 | 126,27% |
| 2 | Doanh thu | Tỷ đồng | 1.727,48 | 2.506,06 | 145,07% |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 36,47 | 40,37 | 110,69% |
| 4 | Cổ tức | % | 0 | 0 | 0 |

2. Định hướng hoạt động của HĐQT năm 2026

Năm 2026 và các năm tiếp theo, hoạt động SXKD của Tổng công ty vẫn còn nhiều khó khăn do ảnh hưởng của tình hình kinh tế chung. Áp lực về tài chính rất lớn, nhất là việc triển khai đồng loạt các công trình quy mô lớn, trong đó có công trình cao tốc Hồ Chí Minh-Trung Lương-Mỹ Thuận. HĐQT định hướng các nhiệm vụ trọng tâm năm 2026, cụ thể như sau:

1. Triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2026 trong đó tập trung hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2026
2. Tiếp tục hợp tác với các nhà đầu tư tư nhân để tham gia các gói thầu vốn tư nhân, vốn BOT. Mở rộng và thúc đẩy quan hệ với các Nhà đầu tư, hợp tác với các đối tác nước ngoài có tiềm năng để phát triển thị trường tham gia các dự án BOT hay dự án vốn EDCF.
3. Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp bộ máy tổ chức theo hướng tinh gọn, hiệu quả, rõ trách nhiệm, phân và cấp phân quyền hợp lý. Rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, sắp xếp bố trí nhân sự phù hợp. Xây dựng và triển khai khung năng lực
4. Rà soát, cập nhật, hoàn thiện Điều lệ, quy chế, quy trình đảm bảo tuân thủ pháp luật, phù hợp với thực tiễn hoạt động. Duy trì giao việc, đánh giá và trả lương theo KPI
5. Tăng cường quản trị nội bộ, kiểm soát chặt chẽ các hoạt động và quản trị rủi ro.
6. Đẩy mạnh công tác truyền thông, xây dựng hình ảnh thương hiệu Tổng công ty chuyên nghiệp, minh bạch,
7. Đảm bảo an toàn tài chính, sử dụng hiệu quả vốn, quản lý chặt chẽ chi phí nhằm tối ưu hóa lợi nhuận.

8. Phân công rõ trách nhiệm, áp dụng đồng bộ các biện pháp thu hồi nợ. Kiên quyết xử lý các khoản nợ đến hạn, rủi ro, đảm bảo quyền lợi Tổng công ty.

9. Chủ động chuẩn bị năng lực về tài chính, nhân lực, thiết bị để đáp ứng yêu cầu các dự án cao tốc đặc biệt lớn trong bối cảnh thị trường cạnh tranh hết sức khốc liệt.

10. Đối với dự án đường sắt tốc độ cao: Nghiên cứu, hợp tác chuẩn bị sẵn sàng về kỹ thuật, công nghệ và nguồn lực để tham gia.

Định hướng phát triển Tổng công ty theo hướng tinh gọn, hiệu quả, tiết kiệm chi phí, tăng cường công tác quản trị rủi ro và phân bổ nguồn lực thận trọng

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động HĐQT năm 2025 và kế hoạch 2026, thay mặt HĐQT tôi xin bày tỏ sự cảm ơn chân thành đến quý vị cổ đông, Ban TGD, tập thể CBNV cùng các đối tác đã luôn đồng hành với Tổng công ty trên con đường phát triển.

Chúc các Quý vị cổ đông mạnh khỏe và hạnh phúc, chúc Đại hội đồng cổ đông thành công tốt đẹp

Trân trọng cảm ơn./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Vũ Anh Tuấn

Hà Nội, ngày 09 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO

TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2025

TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Kính thưa:

- Quý vị đại biểu khách quý!

- Quý vị cổ đông Tổng công ty!

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

- Chức năng nhiệm vụ của ban kiểm soát quy định tại điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Thăng Long - CTCP;

- Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM;

- Tình hình thực tế hoạt động của Tổng công ty,

Ban kiểm soát đã thực hiện công tác kiểm tra, giám sát và xin báo cáo trước đại hội cổ đông Tổng công ty như sau:

I. Hoạt động của ban kiểm soát năm 2025

1. Nhân sự Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2024 – 2029 gồm các thành viên:

| Stt | Thành viên BKS | Chức vụ | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | Trình độ chuyên môn |
|-----|------------------------|------------|---|-----------------------------|
| 1 | Ông Nguyễn Minh Tú | Trưởng ban | Ngày bắt đầu 9/5/2024 | Cử nhân kinh tế |
| 2 | Ông Lê Đình Ba | Thành viên | Ngày bắt đầu 10/12/2024 | Kỹ sư cầu đường |
| 3 | Ông Ngô Tiến Đạt | Thành viên | Ngày không còn là thành viên BKS 6/5/2025 | Cử nhân tài chính ngân hàng |
| 4 | Bà Lê Thị Lan Phương | Thành viên | Ngày không còn là thành viên BKS 6/5/2025 | Cử nhân luật |
| 5 | Bà Nguyễn Thị Ngọc Nga | Thành viên | Ngày bắt đầu 28/11/2025 | Thạc sĩ Quản Trị Kinh Doanh |

2. Các hoạt động của Ban Kiểm soát

2.1 Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã tổ chức 02 cuộc họp chính thức với các nội dung:

- Đánh giá tình hình tài chính, SXKD
- Giám sát thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT
- Xem xét công tác kiểm toán nội bộ và báo cáo tài chính

2.2 Các hoạt động giám sát, kiểm tra:

- Giám sát Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý điều hành Công ty; thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ và nghị quyết của HĐQT.

- Giám sát việc chấp hành thực hiện các quy chế, quy trình của Tổng Công ty và các phòng ban chức năng thuộc Tổng Công ty.

- Giám sát tình hình triển khai kế hoạch kinh doanh và tình hình tài chính của Tổng công ty.

- Kiểm tra công tác kế toán và báo cáo tài chính, thẩm định báo cáo tài chính quý, 06 tháng và năm 2025.

- Giám sát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin.

- Thực hiện các công việc khác theo chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

3. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm soát thay mặt cổ đông, Ban kiểm soát đã được HĐQT, Ban Tổng giám đốc tạo điều kiện thuận lợi để hoàn thành nhiệm vụ. Các thành viên BKS theo lĩnh vực chuyên môn của mình đã chủ động triển khai nhiệm vụ giám sát kiểm tra đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban chuyên môn của Tổng công ty.

4. Thù lao của Ban kiểm soát:

+ Tổng chi phí thù lao của Ban kiểm soát trong năm 2025: Không

+ Các chi phí khác: Không

~~II. Kết quả kiểm tra của Ban kiểm soát trong năm 2025~~

1. Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm 2025

HĐQT Tổng công ty đã nghiêm túc triển khai các nội dung được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua, thực hiện đúng quyền hạn, chức năng nhiệm vụ quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng công ty cũng như tuân thủ các quy định của Pháp luật.

Trong năm 2025 HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp thường niên, 20 lần xin ý kiến bằng văn bản; đã ban hành 40 nghị quyết và 05 quyết định chỉ đạo công tác tổ chức, sản xuất kinh doanh. Nội dung các Nghị quyết, quyết định liên quan đến tình hình sản xuất kinh doanh của Tổng công ty/các công ty con; cơ cấu tổ chức, nhân sự, ... của Tổng Công ty đều đảm bảo đúng điều lệ của Tổng công ty và quy định của Pháp luật.

2. Hoạt động của Ban tổng giám đốc và các phòng chức năng

Năm 2025, Dưới sự chỉ đạo chặt chẽ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban chức năng đã rất cố gắng làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, tiết kiệm triệt để các chi phí sản xuất như chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp ... Ban Tổng giám đốc đã theo sát và triển khai kịp thời các Nghị quyết, quyết định của HĐQT cũng như nghị quyết

của ĐHĐCĐ để điều hành Tổng công ty đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, kết quả một số chỉ tiêu chính đạt được năm 2025 như sau:

| <i>TT</i> | <i>Chỉ tiêu</i> | <i>ĐVT</i> | <i>Nghị quyết</i> | <i>Thực hiện</i> | <i>Tỷ lệ hoàn thành (%)</i> | <i>So sánh với năm 2024 (%)</i> |
|-----------|--------------------|------------|-------------------|------------------|-----------------------------|---------------------------------|
| 1 | Doanh số | Tỷ đồng | 2000 | 3563,92 | 178,2% | 185,14% |
| 2 | Doanh thu | Tỷ đồng | 1804,35 | 1727,48 | 95,7% | 108,31% |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 12,19 | 36,47 | 299,2% | 358,6% |
| 4 | Cổ tức | % | 0% | 0% | | |

3. Thẩm định báo cáo tài chính

Ban kiểm soát thống nhất với các nội dung báo cáo tài chính năm 2025 của Tổng công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM kiểm toán. Báo cáo tài chính đã phản ánh hợp lý, trung thực tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2025 cũng như kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025.

4. Sửa đổi, bổ sung điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Tổng công ty: Tổng công ty thực hiện thủ tục điều chỉnh ngành nghề với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo đúng Nghị quyết của HĐQT.

5. Miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2024 – 2029, bầu mới các thành viên BKS nhiệm kỳ 2025 – 2030.

+ Đại hội đồng cổ đông đã thực hiện việc miễn nhiệm Ông Ngô Tiến Đạt và Bà Lê Thị Lan Phương từ 06/05/2025. Bầu mới BKS nhiệm kỳ 2025-2030 theo phê duyệt của ĐHĐCĐ ngày 28/11/2025 và đã công bố thông tin theo đúng quy định và điều lệ của Tổng công ty.

+ BKS nhiệm kỳ 2025-2030 bao gồm:

- Ông Nguyễn Minh Tú – Trưởng BKS.
- Ông Lê Đình Ba – Thành viên BKS.
- Bà Nguyễn Thị Ngọc Nga – Thành viên BKS.

6. Sự phối hợp giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc:

- Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu theo quy định của Luật doanh nghiệp và điều lệ của Tổng công ty.

ợc cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu theo quy định của Luật doanh nghiệp và điều lệ của Tổng công ty.

- Ban kiểm soát được mời tham dự các cuộc họp của HĐQT, được tham gia các ý kiến với các vấn đề nêu tại cuộc họp.

- Ban kiểm soát đã xem xét không có bất cứ khiếu nại nào của cổ đông, nhóm cổ đông nào khác đối với hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban điều hành trong năm 2024.

7. Kết luận và kiến nghị

Năm 2025, với sự cố gắng của tập thể lãnh đạo và CBCNV của TCT đã hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu về doanh số, doanh thu, lợi nhuận... đảm bảo việc làm, tạo thu nhập ổn định cho người lao động.

Năm 2026 tiếp tục đà phát triển của năm 2025, để đảm bảo các chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông giao, Ban kiểm soát có một số ý kiến đóng góp như sau:

- Tập trung tự khai thác và tối ưu hóa các tài sản, bất động sản và nguồn vốn của Công ty.
- Tiếp tục nghiên cứu và xem xét lại mô hình tổ chức các Công ty con nhằm mục tiêu tối ưu hóa nguồn lực, giảm chi phí chồng chéo. Tăng sức cạnh tranh của các công ty con.
- Đẩy mạnh thanh quyết toán nội bộ và thanh quyết toán các công trình và công nợ tồn đọng.
- Tăng cường kiểm tra đôn đốc công tác an toàn lao động, gắn trách nhiệm an toàn lao động đến từng ban điều hành, các đơn vị, Tổng công ty và người lao động.
- Tiếp tục duy trì, giữ vững thương hiệu của Tổng công ty, mở rộng công tác tiếp thị, tập trung vào những khách hàng truyền thống và coi trọng phát triển những sản phẩm mới ...
- Có chính sách phát triển nguồn nhân lực và môi trường làm việc nhằm mang lại hiệu quả cao nhất trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Mở rộng các hình thức hợp tác, liên danh, liên kết với các đối tác trong và ngoài nước để tăng cơ hội việc làm, tối ưu hoá lợi nhuận của TCT.

III. Phương hướng nhiệm vụ của ban kiểm soát năm 2026

1. Phương hướng nhiệm vụ

- Ban Kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.
- Ban Kiểm soát sẽ tập trung thực hiện các cuộc kiểm tra, kiểm soát liên quan đến các mặt hoạt động của Công ty: xây lắp, kinh doanh bất động sản; nghiệm thu, thanh quyết toán với các chủ đầu tư và các đối tác kinh doanh ...
- Giám sát HĐQT, Ban điều hành công ty thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2026.
- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

2. Kiến nghị: Ban kiểm soát xin kiến nghị Đại hội đồng cổ đông

- Thông qua báo cáo tài chính của Tổng công ty năm 2025.
- Thông qua báo cáo của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Trên đây là các nội dung trong quá trình kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát tại Tổng công ty. Ban kiểm soát trân trọng báo cáo trước Đại hội cổ đông và mong được góp sự đóng góp chân thành của quý vị cổ đông giúp Ban kiểm soát thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

Xin trân trọng cảm ơn!

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Minh Tú

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

v/v: Biểu quyết thông qua một số vấn đề chung thuộc thẩm quyền Đại hội cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020, được sửa đổi bổ sung năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ của Tổng công ty Thăng Long- CTCP;

Căn cứ vào tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và mục tiêu phát triển của Tổng công ty

Hội đồng quản trị Tổng công ty Thăng Long – CTCP (Tổng công ty) kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung sau:

1.Nội dung 1. Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2025 và định hướng hoạt động 2026, nội dung chi tiết Báo cáo đính kèm.

1.1 Kết quả SXKD năm 2025

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị | Thực hiện 2024 | Kế hoạch đầu năm 2025 | Kế hoạch điều chỉnh 2025 | Thực hiện 2025 | TH2025/ TH2024 | TH2025 / KH đầu năm 2025 | TH2025 / KH điều chỉnh 2025 |
|-----|--------------------|---------|----------------|-----------------------|--------------------------|----------------|----------------|--------------------------|-----------------------------|
| 1 | Doanh thu | Tỷ đồng | 1.594,88 | 1.804,35 | 1.711,36 | 1.727,48 | 108,31% | 95,7% | 100,9% |
| 2 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 10,17 | 12,19 | 12,19 | 36,47 | 358,60% | 299,2% | 299,2% |
| 3 | Doanh số | Tỷ đồng | 1.925,03 | 2.000,00 | 2.000,00 | 3.563,92 | 185,14% | 178,2% | 178,2% |
| 4 | Cổ tức | % | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |

1.2 Kế hoạch SXKD 2026

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị | Kết quả Thực hiện năm 2025 | Mục tiêu năm 2026 | % KH 2026 so với TH 2025 |
|-----|--------------------|---------|----------------------------|-------------------|--------------------------|
| 1 | Doanh số | Tỷ đồng | 3.563,92 | 4.500,00 | 126,27% |
| 2 | Doanh thu | Tỷ đồng | 1.727,48 | 2.506,06 | 145,07% |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | 36,47 | 40,37 | 110,69% |
| 4 | Cổ tức | % | 0 | 0 | 0 |

2. Nội dung 2. Báo cáo tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch 2026, nội dung chi tiết Báo cáo đính kèm.

3. Nội dung 3. Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2025 được kiểm toán của Tổng công ty Thăng Long-CTCP tại thời điểm 31/12/2025 và phương án phân chia lợi nhuận 2025.

| TT | Chỉ tiêu | Giá trị (VND) |
|----|---|----------------|
| 1 | Lợi nhuận sau thuế năm 2025 | |
| | + Tại báo cáo tài chính riêng | 36.474.916.635 |
| | + Tại báo cáo tài chính hợp nhất | 65.700.590.606 |
| 2 | Lợi nhuận năm 2025 được phân phối | 36.474.916.635 |
| 3 | Phân phối lợi nhuận | 0 |
| | + Trích quỹ đầu tư phát triển | 0 |
| | + Trích quỹ khen thưởng phúc lợi | 0 |
| | + Chia cổ tức | 0 |
| 4 | Lợi nhuận năm 2025 còn lại chưa phân phối | 36.474.916.635 |

4. Nội dung 4. Quyết toán thù lao của HĐQT và BKS năm 2025, phương án trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2026

4.1 Quyết toán thù lao năm 2025

| TT | Chức danh | Thù lao theo Nghị quyết | Thù lao thực hiện |
|----|-------------------|-------------------------|-------------------|
| I | Hội đồng quản trị | 240.000.000 | 190.000.000 |
| II | Ban kiểm soát | 0 | 0 |
| | Tổng cộng | 240.000.000 | 190.000.000 |

4.2 Phương án trả thù lao 2026

| TT | Chức danh | Số lượng (người) | Mức thù lao (đồng/người/tháng) | Thành tiền |
|----|-------------------|------------------|--------------------------------|-------------|
| I | Hội đồng quản trị | 2 | 10.000.000 | 240.000.000 |
| II | Ban kiểm soát | 0 | 0 | 0 |
| | Tổng cộng | | | 240.000.000 |

5. Nội dung 5. Thông qua các giao dịch thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ:

5.1. Thông qua chủ trương về việc Công ty cấp các khoản vay, các khoản bảo lãnh hoặc thực hiện các hợp đồng, giao dịch khác phát sinh theo thực tế và ký kết các hợp đồng, hồ sơ liên quan đến việc thực hiện các hợp đồng hoặc các giao dịch này với các đối tượng quy định tại Khoản 1, khoản 3 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp 2020 và/hoặc quy định tại Khoản 4 Điều 293 Nghị định

155/2020/NĐ-CP hướng dẫn Luật Chứng khoán và thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ theo quy định tại Điều lệ Công ty.

5.2. Giao Tổng Giám đốc – Người đại diện theo pháp luật của Công ty chủ động triển khai thực hiện nội dung này theo nguyên tắc đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty; tuân thủ đúng, đầy đủ các quy định tại Điều lệ, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

6. Nội dung 6. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng Quản trị xem xét quyết định, thực hiện một số quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 – 2027 như sau:

6.1. Quyết định việc sửa đổi, bổ sung cơ cấu tổ chức bộ máy quản trị và điều hành, đồng thời quyết định việc ban hành, điều chỉnh, bổ sung các quy chế hoạt động của Công ty thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông (nếu cần).

6.2. Quyết định điều chỉnh kế hoạch kinh doanh năm 2026 trong trường hợp thị trường có sự thay đổi trọng yếu tác động đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

Việc ủy quyền tại mục 6 này có giá trị thực hiện đến phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2027.

7. Nội dung 7. Tiếp tục triển khai Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn điều lệ của Tổng công ty Thăng Long-CTCP đã được đại hội cổ đông bất thường năm 2025 thông qua ngày 28/11/2025.

Trên đây là những nội dung HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Cổ đông của TCTy;
- HCNS (đăng trên Website);
- Lưu: HCNS.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
TỔNG
CÔNG TY
THĂNG LONG
CTCP
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Vũ Anh Tuấn

Số: 02/TTr-BKS

Hà Nội, ngày 09 tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Tổng Công ty Thăng Long – CTCP.

Trên cơ sở tuân thủ quy định tại điều lệ Tổng Công ty Thăng Long – CTCP và các quy định của pháp luật, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng Cổ đông phê duyệt việc lựa chọn công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Tổng Công ty, cụ thể như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn:

- Là công ty hoạt động hợp pháp tại Việt Nam và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán và có kinh nghiệm kiểm toán đối với các công ty đại chúng, công ty niêm yết và các tổ chức ngân hàng, tài chính lớn tại Việt Nam;
- Đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao và nhiều kinh nghiệm;
- Đáp ứng được yêu cầu của Tổng Công ty về phạm vi và tiến độ kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán hợp lý phù hợp với chất lượng kiểm toán.

2. ~~Danh sách công ty kiểm toán:~~

Trên cơ sở các tiêu chí lựa chọn trên, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Danh sách công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty gồm:

(i). Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM:

(ii). Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam:

(iii). Công ty TNHH Kiểm toán Quốc Tế (ICPA):

3. Triển khai thực hiện:

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị (HĐQT) Tổng công ty theo các phương án được trình bày theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Phương án 1: lựa chọn 01 trong 03 Công ty kiểm toán trong Danh sách tại Mục 2 ở trên thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2026. HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT tiến hành việc lựa chọn này với điều kiện Công ty

kiểm toán được lựa chọn đáp ứng các tiêu chí đã được thông qua tại mục 1 ở trên và phù hợp với thực tiễn hoạt động của Công ty.

- Phương án 2: Trường hợp cả 3 Công ty trong Danh sách tại Mục 2 nêu trên không đáp ứng các tiêu chí đã đưa ra tại mục 1 nêu trên, HĐQT được quyền lựa chọn một trong các công ty kiểm toán theo danh sách các công ty kiểm toán được UBCKNN/BTC chấp thuận năm 2026 đính kèm tờ trình này để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Tổng Công ty. HĐQT được ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT tiến hành việc lựa chọn này với điều kiện Công ty kiểm toán được lựa chọn đáp ứng các tiêu chí đã được thông qua tại mục 1 Tờ trình này và phù hợp với thực tiễn hoạt động của Tổng Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: BKS, VP HĐQT

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Minh Tú

DANH SÁCH CÁC CÔNG TY KIỂM TOÁN ĐƯỢC LỰA CHỌN THEO PHƯƠNG ÁN 2

| STT | TÊN CÔNG TY |
|------------|---|
| 1 | Công ty TNHH KPMG (KPMG) |
| 2 | Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC (AASC) |
| 3 | Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (A&C) |
| 4 | Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tin học Moore AISC (Moore AISC) |
| 5 | Công ty TNHH PwC (Việt Nam) (PwC) |
| 6 | Công ty TNHH Grant Thornton Việt Nam (GT) |
| 7 | Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC (AAC) |
| 8 | Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn tài chính Kế toán và Kiểm toán phía Nam (AASCS) |
| 9 | Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn PKF-TTG (PKF-TTG) |
| 10 | Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam (RSM) |
| 11 | Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE) |
| 12 | Công ty TNHH Kiểm toán BDO (BDO) |
| 13 | Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam (Deloitte) |
| 14 | Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES) |
| 15 | Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế (ICPA) |
| 16 | Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (E&Y) |
| 17 | Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (UHY) |
| 18 | Công ty TNHH Kiểm toán Nhân Tâm Việt (NTV) |
| 19 | Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam (AFC) |
| 20 | Công ty TNHH Kiểm toán VACO (VACO) |
| 21 | Công ty TNHH Kiểm toán – Thẩm định giá và tư vấn ECOVIS AFA VIỆT NAM (ECOVIS AFA) |
| 22 | Công ty TNHH Hãng kiểm toán và Định giá ASCO (ASCO) |
| 23 | Công ty TNHH Kiểm toán NVA (NVA) |
| 24 | Công ty TNHH Kiểm toán An Việt (An Việt) |
| 25 | Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc tế (IAV) |
| 26 | Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA) |
| 27 | Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM (CPA VN) |
| 28 | Công ty TNHH Kiểm toán FAC (FAC) |

THÔNG BÁO

V/v: Phương thức đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị để bầu bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

Tổng Công ty Thăng Long - CTCP ("**Tổng Công ty**") trân trọng thông báo về các nội dung liên quan đến việc đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị ("**HĐQT**") nhiệm kỳ 2025-2030 để bầu bổ sung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Tổng Công ty, cụ thể như sau:

1. Số lượng thành viên HĐQT được bầu bổ sung nhiệm kỳ 2025-2030:

Theo Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 09/3/2026 của Hội đồng quản trị về việc miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030.

2. Tiêu chuẩn, điều kiện để làm thành viên HĐQT độc lập:

Người được đề cử, ứng cử thành viên HĐQT độc lập của Công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty. Ngoài ra phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

- Không phải là người đang làm việc cho Tổng công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Tổng Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Tổng Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Tổng công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó.

- Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Tổng công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

- Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Tổng công ty; là người quản lý của Tổng công ty hoặc công ty con của Tổng công ty;

- Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty;

- Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Tổng công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

3. Điều kiện để thực hiện việc đề cử, ứng cử thành viên HĐQT

Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng công ty có quyền tự mình hoặc cùng nhau lập nhóm để ứng cử/ đề cử ứng viên cho vị trí thành viên HĐQT.

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa một ứng cử viên; Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai ứng cử viên; Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba ứng cử viên; Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 40% đến

dưới 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bốn ứng cử viên; Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa năm ứng cử viên; Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa sáu ứng cử viên; Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa bảy ứng cử viên; Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa tám ứng cử viên.

* Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm đề cử thêm ứng cử viên còn lại.

4. Thành phần hồ sơ đề cử, ứng cử

- Đơn đề cử, ứng cử thành viên HĐQT (theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (theo mẫu);
- Bản sao căn cước công dân/hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn;
- Giấy ủy quyền đề cử hợp lệ (trong trường hợp cổ đông ủy quyền cho người khác đề cử).

5. Phương thức đề cử, ứng cử

Để phục vụ cho công tác tổng hợp thông tin và đủ thời gian để xem xét theo đúng quy định, các hồ sơ tham gia ứng cử/đề cử phải được gửi về Ban tổ chức Đại hội của Công ty trước 17h ngày 25/3/2026 theo địa chỉ sau đây:

Tổng công ty Thăng Long – CTCP

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 5 – Tòa nhà Tasco – Lô HH2 – Đường Phạm Hùng – Phường Từ Liêm – Hà Nội

Người phụ trách: Trần Duy Hương

Email: huongtd@tlg.com.vn

6. Danh sách và thông tin ứng viên:

Chỉ những ứng viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên HĐQT độc lập nêu trên do cổ đông/nhóm cổ đông có quyền đề cử, ứng cử và có đầy đủ hồ sơ hợp lệ nộp về Công ty đúng thời hạn theo Thông báo này mới được đưa vào danh sách ứng viên công bố tại Đại hội.

Trân trọng thông báo!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



TỜ TRÌNH

V/v: Miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Tổng Công ty Thăng Long - CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020, sửa đổi năm 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán năm 2019, sửa đổi năm 2024 và các văn bản hướng dẫn liên quan;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty Thăng Long - CTCP ("***Tổng Công ty***"),

Vừa qua,

Bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai - Thành viên HĐQT độc lập của Tổng công ty Thăng Long-CTCP nhiệm kỳ 2025 - 2030 có Đơn xin từ nhiệm thành viên HĐQT vì lý do cá nhân.

Với thực tế nêu trên, để đảm bảo hoạt động của HĐQT không bị ảnh hưởng, trên cơ sở phù hợp với quy định tại Điều lệ Tổng Công ty và pháp luật liên quan, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông ("***DHĐCD***") xem xét thông qua miễn nhiệm và bầu bổ sung Ủy viên HĐQT độc lập, cụ thể như sau:

1. Miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên HĐQT

1.1 Miễn nhiệm thành viên HĐQT:

- Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT của Công ty đối với bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai kể từ thời điểm được ***DHĐCD*** thông qua.
- Giao cho Ban Tổng Giám đốc Tổng Công ty xem xét và giải quyết các vấn đề về quyền lợi, chế độ của bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai theo đúng quy định của Công ty và pháp luật liên quan.

1.2 Bầu bổ sung thành viên HĐQT

- Số lượng thành viên HĐQT còn lại sau khi miễn nhiệm bà Nguyễn Thị Quỳnh Mai là 04 thành viên.
 - Số lượng thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2025 - 2030 theo quy định là: 05 thành viên;
 - Số lượng thành viên HĐQT cần bầu bổ sung: 01 thành viên HĐQT độc lập
- Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt.***

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu HCNS.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



VŨ ANH TUẤN

TỔNG CÔNG TY THĂNG LONG - CTCP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 03 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 9 tháng 3 năm 2026

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổng công ty

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Tổng công ty Thăng Long – CTCP

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020, sửa đổi 2025 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2019, sửa đổi 2024 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Xuất phát từ việc thay đổi các quy định pháp luật liên quan trong thời gian gần đây, và căn cứ trên thực tiễn và mong muốn nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành hoạt động tại Tổng công ty Thăng Long – CTCP (“*Tổng Công ty*”), Hội đồng quản trị đã tiến hành rà soát Điều lệ Tổng Công ty và dự thảo một số nội dung sửa đổi, bổ sung phù hợp.

Do vậy, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua việc sửa đổi Điều lệ Tổng Công ty như sau:

1. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Tổng Công ty với những nội dung sửa đổi được thể hiện chi tiết tại Dự thảo Điều lệ đính kèm Tờ trình này.
2. Thông qua việc ban hành toàn văn Điều lệ Tổng Công ty đã tích hợp nội dung sửa đổi nêu trên;
3. Giao Người đại diện theo pháp luật chủ động hoàn thiện, ký, ban hành toàn văn Điều lệ Tổng Công ty mới theo đúng quy định sau khi các nội dung sửa đổi Điều lệ Tổng Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



PHỤ LỤC CHI TIẾT NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ
TỔNG CÔNG TY THẮNG LONG – CTCP
(Đính kèm Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 09/3/2026 của HĐQT Tổng Công ty)

| STT | Điều lệ hiện tại | | Điều lệ sửa đổi | | Lý do sửa đổi |
|-----|------------------|---|-----------------|---|---|
| | Điều khoản | Nội dung | Điều khoản | Nội dung sửa đổi, bổ sung | |
| 1 | 3.1 | Công ty có một (01) người đại diện theo pháp luật là Tổng Giám đốc. Trong những khoảng thời gian Công ty không có Tổng Giám đốc (do Tổng Giám đốc cũ đã có đơn từ nhiệm và được Hội đồng Quản trị chấp thuận hoặc các trường hợp khác dẫn đến việc Công ty không có Tổng Giám đốc do Tổng Giám đốc cũ không còn đảm đương vị trí và Hội đồng quản trị chưa bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới) thì Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ thay thế tiếp tục thực hiện quyền của Người đại diện theo pháp luật của Công ty để quyết định, ký và thực hiện tất cả các quyền hạn và trách nhiệm của Người đại diện theo pháp luật của Công ty. , nhưng thời gian thay thế này không được quá 30 ngày kể từ ngày Tổng Giám đốc cũ không còn đảm đương vị trí. Trong thời hạn 30 ngày nêu trên, Hội đồng quản trị phải chính thức bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới và thực hiện đăng ký với cơ quan quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật hiện hành. | 3.1 | 1. Công ty có hai (02) người đại diện theo pháp luật là Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc. Quyền hạn và trách nhiệm cụ thể của Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc sẽ được HĐQT quy định, phân công chi tiết phù hợp với Điều lệ, quy định pháp luật và thực tế hoạt động của Công ty. | Bổ sung thêm Chủ tịch HĐQT là đại diện pháp luật để thuận tiện hơn trong quá trình hoạt động SXKD |
| 2 | 4.2 | Công ty được thành lập nhằm huy động vốn và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn; phát huy năng lực ở các lĩnh vực mà Công ty đang có ưu thế (tư vấn, thiết kế, dịch vụ kỹ thuật và xây dựng các công trình hạ tầng giao thông) mở rộng sản xuất kinh doanh sang lĩnh vực khác | 4.2 | Công ty được thành lập nhằm huy động vốn và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn; phát huy năng lực ở các lĩnh vực mà Công ty đang có ưu thế (tư vấn, thiết kế, dịch vụ kỹ thuật và xây dựng các công trình hạ tầng giao thông) mở rộng sản xuất kinh doanh sang lĩnh vực khác: Sản phẩm giao thông, thủy lợi, thương mại...; | Chi tiết cho rõ thêm |
| 3 | 5 | Chưa có | 5 | 2. Ngoài ra, Công ty có thể sử dụng vốn dư hoặc nhân rồi để đầu tư tài chính hoặc kinh doanh chứng khoán phù hợp với quy định về quản lý tài chính của Công ty. | Bổ sung cho phù hợp với thực tế |

| STT | Điều lệ hiện tại | | Điều lệ sửa đổi | | Lý do sửa đổi |
|-----|------------------|---|-----------------|--|--|
| | Điều khoản | Nội dung | Điều khoản | Nội dung sửa đổi, bổ sung | |
| 4 | 6. | Chưa có | 6 | <p>2. Vốn điều lệ được sử dụng cho các hoạt động: mua sắm tài sản cố định và các trang thiết bị cần thiết tối thiểu cho các hoạt động của Công ty; cung cấp vốn lưu động cho sản xuất kinh doanh; góp vốn liên doanh, liên kết với các đơn vị kinh tế khác và đầu tư tài chính.</p> <p>3. Không được dùng vốn điều lệ để chia cổ tức hoặc phân tái tài sản của Công ty cho các quyết định sửa điều lệ Công ty, thu hẹp quy mô sản xuất.</p> <p>7. Tên, địa chỉ, số lượng cổ phần và các thông tin khác về cổ đông sáng lập theo quy định của Luật doanh nghiệp được nêu tại phụ lục I đính kèm. Phụ lục này là một phần của Điều lệ này.</p> | Bổ sung cho phù hợp với thực tế |
| 5 | 10.4 | Ban Điều hành gồm Người đại diện theo pháp luật và Ban Tổng Giám đốc. | 10.4 | Ban Tổng Giám đốc. | Theo quy định của pháp luật |
| 6 | 13.4.e | Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên còn lại như quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Điểm d và Điểm e Khoản 3 Điều này; | 13.4.e | Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi (30) ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên còn lại như quy định tại Điểm b Khoản 3 Điều này hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Điểm c và Điểm d Khoản 3 Điều này; | Điều chỉnh điều khoản tham chiếu chính xác |
| 7 | 14.1.a | Báo cáo tài chính năm ; | 14.1.a | Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán | Theo quy định của pháp luật |
| 8 | 14.2.b | Thông qua báo cáo tài chính hằng năm | 14.2.b | Thông qua báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán | Theo quy định của pháp luật |
| 9 | 14.2.o | Thông qua việc ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại Khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính. | 14.2.o | Thông qua việc Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại Khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất. | Chi tiết cho rõ thêm, phù hợp quy định pháp luật |

| STT | Điều lệ hiện tại | | Điều lệ sửa đổi | | Lý do sửa đổi |
|-----|------------------|--|-----------------|--|---|
| | Điều khoản | Nội dung | Điều khoản | Nội dung sửa đổi, bổ sung | |
| 10 | 20.2.1.e | e. Giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc công ty con hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty | 20.2.1.e | e. Giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc công ty con hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty được kiểm toán. | Theo quy định của pháp luật |
| 11 | 21,7 | Biên bản kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu. | 21,7 | Biên bản kiểm phiếu phải được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu và phải được công bố thông tin theo quy định về pháp luật chứng khoán và thị trường chứng khoán. | Thay đổi cho phù hợp với thực tế và theo quy định công bố thông tin |
| 12 | 26.3.b | b. Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty | 26.3.b | Bỏ | ĐHĐCĐ quyết định thay đổi cơ cấu tổ chức cho thống nhất |
| 13 | 26.3.c | c. Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua; | 26.3.c | Bỏ | Đã được xác định cụ thể xuyên suốt tại Điều 4.2 |
| 14 | 26.3.d | Bỏ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký Công ty. | 26.3.d | Bỏ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký Công ty. Hội đồng Quản trị. Người đại diện theo pháp luật của Công ty sẽ ký hợp đồng lao động, chấm dứt hợp đồng lao động và quyết định mức lương và lợi ích khác đối với nhiệm Người phụ trách quản trị công ty, Thư ký Hội đồng Quản trị trên cơ sở quyết định của Hội đồng quản trị; | Chi tiết cho rõ thêm, phù hợp quy định pháp luật |
| 15 | 26.3.g | Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với cán bộ quản lý đó; | 26.3.g | Bỏ | Điều 53 đã quy định cụ thể nội dung liên quan đến vấn đề giải quyết tranh chấp nội bộ |

| STT | Điều lệ hiện tại | | Điều lệ sửa đổi | | Lý do sửa đổi |
|-----|------------------|--|-----------------|---|--|
| | Điều khoản | Nội dung | Điều khoản | Nội dung sửa đổi, bổ sung | |
| 16 | 26.3.h | Đề xuất việc việc hợp nhất, sáp nhập, tổ chức lại hoặc giải thể Công ty; | 26.3.h | Đề xuất việc việc hợp nhất, sáp nhập, tổ chức lại hoặc giải thể hoặc yêu cầu phá sản Công ty; | Bổ sung cho phù hợp với thực tế |
| 17 | 26.3.f | Chưa có | 26.3.f | Quyết định các quy chế quản lý nội bộ của Công ty và các Quy chế khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông sau khi được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền; | Bổ sung cho phù hợp với thực tế |
| 18 | 26.3.j | Đề xuất mức cổ tức hàng năm và xác định mức cổ tức tạm ứng; tổ chức việc chi trả cổ tức | 26.3.j | Đề xuất mức cổ tức hàng năm và quyết định mức cổ tức tạm ứng; tổ chức việc chi thời hạn và thủ tục trả cổ tức; hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh; Quyết định phân bổ các quỹ của Công ty đúng với mục đích đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua; | Chi tiết cho rõ thêm, phù hợp quy định pháp luật |
| 19 | 26.3.o | o. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật. Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty | 26.3.m | o.m.Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật. Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 25% đến dưới 35% tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán của Công ty | Phân mốc từ 25%-35% cho HĐQT quyết, mốc dưới 25% để ĐDPL quyết để đảm bảo tính linh hoạt cho hoạt động kinh doanh của DN |
| 20 | 26.3.r | Quyết định giao dịch mua, bán tài sản Công ty hoặc công ty con hoặc các chi nhánh thực hiện có giá trị dưới ba mươi lăm phần trăm (35%) tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; | 26.3.r | Bỏ đi | Đã có ở Điều 26.4.d và làm rõ thêm tỷ lệ được phép quyết |
| 21 | 26.4.b | b. Quyết định thành lập công ty con, góp vốn, mua bán cổ phần, phần vốn góp tại các doanh nghiệp khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài . Đồng thời, quyết định cử người đại diện quản lý phần vốn góp, cổ phần của Công ty tại các doanh nghiệp đó; Điều chỉnh vốn của các công ty con/liên kết; | 26.4.b | b.Quyết định thành lập công ty con, góp vốn, mua bán cổ phần, phần vốn góp tại các doanh nghiệp khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính được kiểm toán gần nhất của công ty. Đồng thời, quyết định cử người đại diện quản lý phần vốn | Bổ sung thêm tỷ lệ được phép quyết để cụ thể hóa quyền và trách nhiệm của HĐQT |

| STT | Điều lệ hiện tại | | Điều lệ sửa đổi | | Lý do sửa đổi |
|-----|------------------|---|-----------------|---|--|
| | Điều khoản | Nội dung | Điều khoản | Nội dung sửa đổi, bổ sung | |
| | | | | góp, cổ phần của Công ty tại các doanh nghiệp đó; Điều chỉnh vốn của các công ty con/liên kết; | |
| 22 | 26.4.e | e. Quyết định, ký kết hợp đồng thi công, mua, bán, vay, cho vay, bảo lãnh, bảo đảm, cầm cố, thế chấp, bồi thường và hợp đồng khác có giá trị dưới năm mươi phần trăm (50%) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại Khoản 1, khoản 3 Điều 167 và khoản 2 Điều 138 của Luật Doanh nghiệp do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn; | 26.4.e | e.Quyết định, ký kết hợp đồng thi công, mua, bán, vay, cho vay, bảo lãnh, bảo đảm, cầm cố, thế chấp, bồi thường và hợp đồng khác có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính được kiểm toán gần nhất của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại Khoản 1, khoản 3 Điều 167 và khoản 2 Điều 138 của Luật Doanh nghiệp do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn | Tạo sự linh hoạt, chủ động trong hoạt động thực tế của Hội đồng quản trị |
| 23 | 26.4.h | h.Việc Công ty mua hoặc thu hồi không quá mười phần trăm (10%) mỗi loại cổ phần | 26.4.h | h.Việc Công ty mua hoặc thu hồi không quá mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần mỗi loại cổ phần đã được chào bán trong mười hai (12) tháng; | Chi tiết cho rõ thêm, phù hợp quy định pháp luật |

| STT | Điều lệ hiện tại | | Điều lệ sửa đổi | | Lý do sửa đổi |
|-----|------------------|--|-----------------|---|--|
| | Điều khoản | Nội dung | Điều khoản | Nội dung sửa đổi, bổ sung | |
| 24 | 26.4. | <p>l. Thành viên Hội đồng quản trị (không tính các đại diện được uỷ quyền thay thế) được nhận thù lao cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức thù lao cho Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Khoản thù lao này được chia cho các thành viên Hội đồng quản trị theo thoả thuận trong Hội đồng quản trị hoặc chia đều trong trường hợp không thoả thuận được. Nếu thành viên HĐQT từ chối bằng văn bản thì sẽ không chi trả cho thành viên này.m. Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ Công ty, công ty con, công ty liên kết của Công ty và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phần vốn góp phải được công bố chi tiết trong báo cáo thường niên của Công ty.n. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác mà theo Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm tiền thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.o. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị .</p> | 26.4. | Bỏ | Đã có ở Điều 27 Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị |
| 25 | 26.5 | <p>5. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc và những cán bộ quản lý khác trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính năm của Công ty bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua.</p> | 26.5 | <p>5. Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc</p> | Đơn giản hóa thủ tục quản trị mà vẫn đảm bảo phù hợp quy định pháp luật |

| STT | Điều lệ hiện tại | | Điều lệ sửa đổi | | Lý do sửa đổi |
|-----|------------------|--|-----------------|---|---|
| | Điều khoản | Nội dung | Điều khoản | Nội dung sửa đổi, bổ sung | |
| 26 | 27.5 | Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị. | 27.5 | Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác | Đơn giản hóa thủ tục quản trị mà vẫn đảm bảo phù hợp quy định pháp luật |
| 27 | VIII. | BAN ĐIỀU HÀNH | VIII. | BAN TỔNG GIÁM ĐỐC | Sửa đổi cho phù hợp với cơ cấu tổ chức quản trị thực tế |
| 28 | 32,1 | Tổ chức bộ máy Ban Điều hành | 32.1 | Tổ chức bộ máy Ban Tổng Giám đốc | Sửa đổi cho phù hợp với cơ cấu tổ chức quản trị thực tế |
| 29 | 32.2 | 2. Ban Điều hành của Công ty có người đại diện theo pháp luật, Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng. | 3.2 | 2. Ban Tổng Giám đốc của Công ty gồm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng. | Sửa đổi cho phù hợp với cơ cấu tổ chức quản trị thực tế |
| 30 | 33 | Người điều hành Công ty | 33 | Người đại diện theo pháp luật | Sửa đổi cho phù hợp với cơ cấu tổ chức quản trị thực tế |
| 31 | 33.1 | Người đại diện theo pháp luật đứng đầu và chịu trách nhiệm chỉ đạo, phân công và giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Điều hành. | 33.1 | Người đại diện theo pháp luật đứng đầu và chịu trách nhiệm chỉ đạo, phân công và giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Tổng Giám đốc. | Sửa đổi cho phù hợp với cơ cấu tổ chức quản trị thực tế |

| STT | Điều lệ hiện tại | | Điều lệ sửa đổi | | Lý do sửa đổi |
|-----|------------------|---|-----------------|--|--|
| | Điều khoản | Nội dung | Điều khoản | Nội dung sửa đổi, bổ sung | |
| 32 | 33.1.2.a-c | Chưa có | 33.1.2.a-c | <p>a. Quyết định, ký kết hợp đồng mua, bán, vay, cho vay, bảo lãnh, bảo đảm, cầm cố, thế chấp và hợp đồng khác có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính được kiểm toán gần nhất của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại Khoản 1 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp;</p> <p>b. Quyết định việc đầu tư và/hoặc bán tài sản và/hoặc các giao dịch quy định tại Khoản 1 Điều 167 của Luật Doanh nghiệp có giá trị dưới 25% tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính được kiểm toán gần nhất của Công ty;</p> <p>c. Quyết định thành lập công ty con, góp vốn, mua bán cổ phần, phần vốn góp tại các doanh nghiệp khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính được kiểm toán gần nhất của công ty. Đồng thời, quyết định cử người đại diện quản lý phần vốn góp, cổ phần của Công ty tại các doanh nghiệp đó;</p> | Tạo sự linh hoạt, chủ động trong hoạt động thực tế của Đại diện theo pháp luật |
| 33 | 33.2 | <p>2. Ban Điều hành phải có trách nhiệm miễn cán để hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.</p> <p>4. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ban Điều hành theo sự phân công của Người đại diện theo pháp luật phù hợp với quy định tại Điều lệ, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.</p> | 33.2 | <p>2. Ban Tổng Giám đốc phải có trách nhiệm miễn cán để hỗ trợ Công ty đạt được các mục tiêu đề ra trong hoạt động và tổ chức.</p> <p>4. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ban Tổng Giám đốc theo sự phân công của Người đại diện theo pháp luật phù hợp với quy định tại Điều lệ, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.</p> | Sửa đổi cho phù hợp với cơ cấu tổ chức quản trị thực tế |
| 34 | 36 | Ban kiểm soát | 36 | Kiểm soát viên | Sửa đổi cho phù hợp với nội dung quản trị thực tế |

| STT | Điều lệ hiện tại | | Điều lệ sửa đổi | | Lý do sửa đổi |
|-----|------------------|---|-----------------|--|---|
| | Điều khoản | Nội dung | Điều khoản | Nội dung sửa đổi, bổ sung | |
| 35 | 37 | Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát | 37 | Ban kiểm soát | Sửa đổi cho phù hợp với nội dung quản trị thực tế |
| 36 | 37.5 | Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và đại diện tổ chức kiểm toán được chấp thuận tham dự cuộc họp của Ban kiểm soát và trả lời các vấn đề cần được làm rõ. | 37.5 | Bỏ | Đã được ghi nhận ở các điều khoản liên quan khác |
| 37 | 39.2-3 | 2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác và những người có liên quan của các thành viên này chỉ được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để phục vụ lợi ích của Công ty. 3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác có nghĩa vụ thông báo bằng văn bản cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính đối tượng đó hoặc với những người có liên quan của đối tượng đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin. | 39.2-3 | 2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công ty vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác. 3. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và người điều hành khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Công ty mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác. Những đối tượng nêu trên chỉ được sử dụng những cơ hội đó khi các thành viên Hội đồng quản trị không có lợi ích liên quan đã quyết định không truy cứu vấn đề này. | Sửa đổi cho phù hợp với nội dung quản trị thực tế |

| STT | Điều lệ hiện tại | | Điều lệ sửa đổi | | Lý do sửa đổi |
|-----|------------------|--|-----------------|---|--|
| | Điều khoản | Nội dung | Điều khoản | Nội dung sửa đổi, bổ sung | |
| 38 | 39.4-6 | <p>4. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều Lệ này.</p> <p>5. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người điều hành khác và những người có liên quan của các đối tượng này không được sử dụng hoặc tiết lộ cho người khác các thông tin nội bộ để thực hiện các giao dịch có liên quan.</p> <p>6. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc điều hành, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến các đối tượng này không bị vô hiệu hoá trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a. Đối với hợp đồng có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, và người điều hành khác đã được báo cáo tới Hội đồng quản trị. Đồng thời, Hội đồng quản trị đã thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan;</p> <p>b. Đối với những hợp đồng có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng phiếu biểu quyết của các cổ đông không có lợi ích liên quan;</p> <p>c. Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của Công ty vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông</p> | 39.4-5 | <p>4. Trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác, Công ty không cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan tới các thành viên nêu trên hoặc pháp nhân mà những người này có các lợi ích tài chính, trừ trường hợp công ty đại chúng và tổ chức có liên quan tới thành viên này là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế và pháp luật chuyên ngành có quy định khác.</p> <p>5. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty, công ty con, doanh nghiệp do Công ty nắm quyền kiểm soát trực tiếp trên 50% trở lên vốn điều lệ với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc điều hành, người điều hành khác và các cá nhân, tổ chức có liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, và người điều hành khác hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính không bị vô hiệu hoá trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a. Đối với hợp đồng có giá trị nhỏ hơn 35% (Ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, và người điều hành khác đã được báo cáo tới Hội đồng quản trị. Đồng thời, Hội đồng quản trị đã thông qua bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan;</p> <p>b. Đối với những hợp đồng có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% (Ba mươi lăm phần trăm) tổng giá trị tài sản</p> | Đảm bảo logic và phù hợp với các Điều khoản khác trong Điều lệ |

| STT | Điều lệ hiện tại | | Điều lệ sửa đổi | | Lý do sửa đổi |
|-----|------------------|---|-----------------|--|---------------|
| | Điều khoản | Nội dung | Điều khoản | Nội dung sửa đổi, bổ sung | |
| | | <p>thông qua. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, người điều hành khác và các tổ chức, cá nhân có liên quan với các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.</p> <p>d.Cán bộ cấp trên không được dùng vị thế công việc của mình để gây áp lực cho cấp dưới nhằm trục lợi cá nhân. Tôn trọng lợi ích của Công ty, không được tham ô tài sản của Công ty, không được thực hiện bất kỳ hành vi nào, dưới bất kỳ hình thức nào nhằm mục đích biến tài sản, lợi ích của Công ty thành tài sản, lợi ích của cá nhân.</p> <p>e.Công ty không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho cổ đông là cá nhân và người có liên quan của cổ đông đó là cá nhân.</p> <p>f.Công ty không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho người có liên quan của cổ đông là tổ chức trừ trường hợp Công ty và tổ chức là người có liên quan của cổ đông là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế và giao dịch này phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận theo thẩm quyền cho phép.</p> | | <p>được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những nội dung quan trọng của hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, người điều hành khác đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã thông qua hợp đồng hoặc giao dịch này;</p> | |

| STT | Điều lệ hiện tại | | Điều lệ sửa đổi | | Lý do sửa đổi |
|-----|------------------|---|-----------------|---------------------------|---|
| | Điều khoản | Nội dung | Điều khoản | Nội dung sửa đổi, bổ sung | |
| 39 | 52 | Điều 52. Gia hạn hoạt động Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất bảy(07) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động để cổ đông có thể biểu quyết về việc gia hạn hoạt động của Công ty theo đề nghị của Hội đồng quản trị. Thời hạn hoạt động được gia hạn khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thông qua. | 52 | Bỏ | Tạo sự linh hoạt, chủ động trong hoạt động thực tế của Doanh nghiệp |
| 40 | 55.2 | Điều lệ này được lập thành 03 bản, có giá trị như nhau và được lưu tại Trụ sở Công ty. | 55.2 | Bỏ | |